

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ VĂN HÓA THỂ THAO DU LỊCH



BỘ VĂN HÓA THỂ THAO DU LỊCH
CỤC THỂ DỤC THỂ THAO

LIÊN ĐOÀN QUYỀN ANH THẾ GIỚI
LIÊN ĐOÀN QUYỀN ANH VIỆT NAM



GIẢI VÔ ĐỊCH BOXING CÁC ĐỘI MẠNH TOÀN QUỐC NĂM 2024

ĐẮK LẮK, 10-16/4/2024

ĐƠN VỊ TÀI TRỢ

SHADOW
ENTERTAINMENT

SSC





VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 1 A

FRI 12 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision	
1	1	(YW45kg)	RED	HOANG NGOC PHUONG TRINH		TNN	RED	WP	5:0	
			BLUE	DOAN THI NGOC HAN		LCI				
			Referee: QDI	TRAN TUAN HAI	Judge 1: BCA	NGUYEN DUC TUAN				30:27
					Judge 2: VBF	BUI NGOC KHANH				30:27
					Judge 3: BDH	DANG HIEU HAN				30:27
					Judge 4: KGG	DANH BE EM				29:28
				Judge 5: QNI	HO THI HOANG DUONG	30:27				
2	2	(YW45kg)	RED	LUONG HAI ANH		HYN	RED	WP	4:1	
			BLUE	le VY THAO		QNI				
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: DLK	PHAM VIET DUC				30:27
					Judge 2: HCM	VO le TAM				30:27
					Judge 3: CMU	HUYNH van MUNG				28:29
					Judge 4: DNI	HOANG van TRANG				30:27
				Judge 5: PYN	PHAM MINH NHUT	30:27				
3	3	(YW48kg)	RED	DINH THI PHUONG ANH		NBH	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	le THI THANH HOAN		HNW2				
			Referee: QNI	HUYNH TUAN PHONG	Judge 1: CMU	HUYNH van MUNG				27:30
					Judge 2: BDH	DANG HIEU HAN				27:30
					Judge 3: HNI	NGUYEN PHI KHANH				27:30
					Judge 4: HCM	NGUYEN QUANG VINH				27:30
				Judge 5: BCA	NGUYEN DUC TUAN	27:30				
4	4	(YW50kg)	RED	PHAM THI HAI MEN		NAN	BLUE	WO		
			BLUE	DANG BAO NGOC		CTO				
			Referee: VBF	BUI NGOC KHANH	Judge 1: HNI	NGUYEN van HIEU				-
					Judge 2: HCM	VO le TAM				-
					Judge 3: QNI	HO THI HOANG DUONG				-
					Judge 4: QDI	TRAN TUAN HAI				-
				Judge 5: PYN	PHAM MINH NHUT	-				
5	5	(YW52kg)	RED	TRAN THI HOA		THA	RED	WP	5:0	
			BLUE	NGUYEN THI NGOC		HNW				
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: KGG	DANH BE EM				30:27
					Judge 2: CMU	HUYNH van MUNG				29:28
					Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC				30:27
					Judge 4: DNI	HOANG van TRANG				30:27
				Judge 5: QNI	HUYNH TUAN PHONG	30:27				
6	6	(YW52kg)	RED	DOAN HUYEN VY		QNI	RED	WP	5:0	
			BLUE	VU THI KHANH HOA		QNH				
			Referee: HCM	VO le TAM	Judge 1: QDI	TRAN TUAN HAI				30:27
					Judge 2: HNI	NGUYEN van HIEU				30:27
					Judge 3: PYN	PHAM MINH NHUT				30:27
					Judge 4: KGG	DANH BE EM				30:27
				Judge 5: DNI	PHAM MINH TIEN	30:27				
7	7	(YW54kg)	RED	le NGUYEN TUYET NHI		VTU	RED	WP	5:0	
			BLUE	DINH THI KY		QNI				
			Referee: HCM	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: DLK	PHAM VIET DUC				30:27
					Judge 2: DNI	HOANG van TRANG				30:27
					Judge 3: VBF	BUI NGOC KHANH				30:27
					Judge 4: HNI	NGUYEN PHI KHANH				30:27
				Judge 5: BDH	DANG HIEU HAN	30:27				
8	8	(YM48kg)	RED	la van DANH		PYN	BLUE	WP	4:1	
			BLUE	NGUYEN CHI DUC		HCM				
			Referee: QNI	HO THI HOANG DUONG	Judge 1: HNI	NGUYEN van HIEU				28:29
					Judge 2: CMU	HUYNH van MUNG				27:30
					Judge 3: KGG	DANH BE EM				29:28
					Judge 4: DNI	PHAM MINH TIEN				27:30
				Judge 5: QDI	TRAN TUAN HAI	28:29				



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 1 A

FRI 12 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	9	(YM51kg)	RED BLUE	NGUYEN DUC PHUC NGUYEN THINH DUC		NAN HCM	BLUE	WP	5:0
			Referee: BDH	DANG HIEU HAN	Judge 1: PYN Judge 2: DNI Judge 3: DLK Judge 4: BCA Judge 5: QNI	PHAM MINH NHUT HOANG van TRANG PHAM VIET DUC NGUYEN DUC TUAN HUYNH TUAN PHONG		27:30 28:29 28:29 28:29 27:30	
10	10	(YM54kg)	RED BLUE	TA TAN MINH HUYNH NGOC QUANG		DNG BDH	RED	ABD	R2
			Referee: QDI	TRAN TUAN HAI	Judge 1: HNI Judge 2: DNI Judge 3: BCA Judge 4: QNI Judge 5: KGG	NGUYEN PHI KHANH PHAM MINH TIEN NGUYEN DUC TUAN HO THI HOANG DUONG DANH BE EM		10:9 10:9 10:9 10:9 10:9	
11	11	(YM54kg)	RED BLUE	TRAN DUC LUONG DO MANH DUNG		CAN2 HPG	RED	WP	5:0
			Referee: HCM	VO le TAM	Judge 1: HNI Judge 2: CMU Judge 3: DLK Judge 4: QNI Judge 5: PYN	NGUYEN van HIEU HUYNH van MUNG PHAM VIET DUC HUYNH TUAN PHONG PHAM MINH NHUT		29:28 29:28 29:28 29:28 30:27	
12	12	(YM60kg)	RED BLUE	le MINH CAO NGUYEN VIET NAM		DLK BDH	BLUE	WP	5:0
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: HNI Judge 2: QDI Judge 3: DNI Judge 4: QNI Judge 5: HCM	NGUYEN PHI KHANH TRAN TUAN HAI PHAM MINH TIEN HO THI HOANG DUONG NGUYEN QUANG VINH		27:30 27:30 27:30 27:30 27:30	
13	13	(YM71kg)	RED BLUE	NGUYEN PHUC BINH DUONG NGUYEN DUY THAI		HDG QNH	BLUE	WP	4:0
			Referee: VBF	BUI NGOC KHANH	Judge 1: DLK Judge 2: QNI Judge 3: BDH Judge 4: PYN Judge 5: DNI	PHAM VIET DUC HUYNH TUAN PHONG DANG HIEU HAN PHAM MINH NHUT HOANG van TRANG		28:29 28:28 27:30 28:29 28:29	
14	14	(YM80kg)	RED BLUE	NGUYEN van CAM NGUYEN TRI DUNG		QDI BPC	RED	WP	5:0
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: HCM Judge 2: KGG Judge 3: DNI Judge 4: BCA Judge 5: CMU	NGUYEN QUANG VINH DANH BE EM PHAM MINH TIEN NGUYEN DUC TUAN HUYNH van MUNG		30:27 30:27 30:27 30:27 30:27	
15	15	(YM86kg)	RED BLUE	NGUYEN TRIEU VY HA THANH PHONG		BLU TNN	RED	WO	
			Referee:		Judge 1: Judge 2:			- -	
16	16	(W75kg)	RED BLUE	NGUYEN THI NHU QUYNH LUU DIEM QUYNH		BPC HNW	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1: Judge 2:			- -	



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 1 A

FRI 12 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
17	17	(W75kg)	RED BLUE	TRAN MY CHI TRAN THI NGOAN		BLU TBH	RED	WO	
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-
18	18	(M51kg)	RED BLUE	PHAM van THANH NGUYEN MINH CUONG		BDG HCM	BLUE	WP	5:0
			Referee: BDH	DANG HIEU HAN	Judge 1: CMU	HUYNH van MUNG			27:30
					Judge 2: BCA	NGUYEN DUC TUAN			27:30
					Judge 3: HNI	NGUYEN van HIEU			27:30
					Judge 4: QNI	HO THI HOANG DUONG			27:30
					Judge 5: PYN	PHAM MINH NHUT			27:30
19	19	(M51kg)	RED BLUE	TRAN TRONG DUY DAO van CAM		KHA QNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: HCM	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: KGG	DANH BE EM			27:30
					Judge 2: QDI	TRAN TUAN HAI			26:30
					Judge 3: HNI	NGUYEN PHI KHANH			27:30
					Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC			26:30
					Judge 5: DNI	HOANG van TRANG			27:30
20	20	(M51kg)	RED BLUE	NGUYEN CHI TUAN NGO CHAU TRUNG TIN		PYN2 QDI	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	HO THI HOANG DUONG	Judge 1: HCM	VO le TAM			27:30
					Judge 2: VBF	BUI NGOC KHANH			27:30
					Judge 3: BCA	NGUYEN DUC TUAN			27:30
					Judge 4: HNI	NGUYEN van HIEU			27:30
					Judge 5: DNI	PHAM MINH TIEN			27:30
21	21	(M54kg)	RED BLUE	LUONG TRUNG NGUYEN le HUU TOAN		HNM2 BDG	BLUE	WP	3:2
			Referee: QDI	TRAN TUAN HAI	Judge 1: BDH	DANG HIEU HAN			29:28
					Judge 2: HCM	NGUYEN QUANG VINH			29:28
					Judge 3: CMU	HUYNH van MUNG			28:29
					Judge 4: QNI	HUYNH TUAN PHONG			27:30
					Judge 5: DNI	HOANG van TRANG			28:29
22	22	(M57kg)	RED BLUE	DINH van THI NGUYEN van DUONG		DNG BNH	BLUE	WP	5:0
			Referee: VBF	BUI NGOC KHANH	Judge 1: HNI	NGUYEN PHI KHANH			27:30
					Judge 2: HCM	VO le TAM			27:30
					Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC			27:30
					Judge 4: PYN	PHAM MINH NHUT			27:30
					Judge 5: KGG	DANH BE EM			27:30
23	23	(M57kg)	RED BLUE	NGUYEN NGOC DUNG VU QUANG TRUONG HUY		DLK QBH	RED	WP	5:0
			Referee: QNI	HO THI HOANG DUONG	Judge 1: QDI	TRAN TUAN HAI			29:27
					Judge 2: DNI	PHAM MINH TIEN			29:27
					Judge 3: BCA	NGUYEN DUC TUAN			29:27
					Judge 4: CMU	HUYNH van MUNG			29:27
					Judge 5: HCM	NGUYEN QUANG VINH			29:27
24	24	(M57kg)	RED BLUE	NGUYEN MANH DUC TRAN DONG du		HNM2 BDG	RED	WO	
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 1 A

FRI 12 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
25	25	(M60kg)	RED BLUE	DO NGOC HOAN VO le TRUNG LONG		HCM BDG	RED	WP	5:0
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: DNI	PHAM MINH TIEN			29:26
					Judge 2: DLK	PHAM VIET DUC			29:26
					Judge 3: BDH	DANG HIEU HAN			29:26
					Judge 4: CMU	HUYNH van MUNG			29:26
					Judge 5: HNI	NGUYEN PHI KHANH			29:26
26	26	(M60kg)	RED BLUE	PHAN THE LAM DONG THANH SANG		NAN QDI2	BLUE	WP	4:1
			Referee: HCM	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: PYN	PHAM MINH NHUT			27:30
					Judge 2: VBF	BUI NGOC KHANH			27:30
					Judge 3: KGG	DANH BE EM			27:30
					Judge 4: QNI	HUYNH TUAN PHONG			28:29
					Judge 5: HNI	NGUYEN PHI KHANH			29:28
27	27	(M60kg)	RED BLUE	HA MINH TUAN NGUYEN DUJ ANH		HNM2 BNH	RED	RSC	R3
			Referee: QNI	HO THI HOANG DUONG	Judge 1: DNI	PHAM MINH TIEN			20:18
					Judge 2: BCA	NGUYEN DUC TUAN			19:19
					Judge 3: HCM	VO le TAM			20:18
					Judge 4: HNI	NGUYEN van HIEU			19:19
					Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC			19:19
28	28	(M63.5kg)	RED BLUE	LAM DAI PHAT HUYNH TAN VU		BDG2 QDI	BLUE	WP	5:0
			Referee: BDH	DANG HIEU HAN	Judge 1: CMU	HUYNH van MUNG			26:30
					Judge 2: QNI	HUYNH TUAN PHONG			26:30
					Judge 3: HNI	NGUYEN PHI KHANH			26:30
					Judge 4: VBF	BUI NGOC KHANH			26:30
					Judge 5: DNI	HOANG van TRANG			26:30
29	29	(M63.5kg)	RED BLUE	NGUYEN TAN HUNG NGUYEN van XANH		HCM DLK	RED	WP	5:0
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: QNI	HO THI HOANG DUONG			30:27
					Judge 2: PYN	PHAM MINH NHUT			29:28
					Judge 3: DNI	PHAM MINH TIEN			29:28
					Judge 4: QDI	TRAN TUAN HAI			30:27
					Judge 5: KGG	DANH BE EM			29:28
30	30	(M67kg)	RED BLUE	NGUYEN DUC NGOC PHAN MINH QUAN		HNM HCM2	RED	WP	4:1
			Referee: HCM	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: QNI	HUYNH TUAN PHONG			29:28
					Judge 2: CMU	HUYNH van MUNG			29:28
					Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC			30:27
					Judge 4: TGG	DO DINH THONG			29:28
					Judge 5: DNI	HOANG van TRANG			28:29
31	31	(M67kg)	RED BLUE	NGO QUANG TRUONG HUYNH PHU VINH		QDI CTO	RED	WO	
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-
32	32	(M+92kg)	RED BLUE	PHAN NHAT HUY DOAN NGOC MINH HIEU		KHA QDI	BLUE	RSC	R1 1
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: HNI	NGUYEN PHI KHANH			-
					Judge 2: BDH	DANG HIEU HAN			-
					Judge 3: QNI	HUYNH TUAN PHONG			-
					Judge 4: DNI	PHAM MINH TIEN			-
					Judge 5: HCM	NGUYEN QUANG VINH			-



LEGEND	
ABD	Abandon
WP	Win on points
Rn	Round number
RSC	Referee Stops Contest
WO	Walkover



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 2

FRI 12 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
1	33	(YW45kg)	RED BLUE	NGUYEN THI KIM TUYEN NGUYEN HOANG PHUONG ANH		HCM HNW	RED	WP	5:0
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: VBF Judge 2: PYN Judge 3: TGG Judge 4: BLU Judge 5: QDI		PHAM CONG HUNG NGUYEN HUU DO DINH THONG NGUYEN THI THAM NGUYEN DUY HOANG		30:27 29:28 30:27 30:27 30:27
2	34	(YW45kg)	RED BLUE	LUU THI NGOC HUYEN PHAM THI MY DUYEN		HNW2 TGG	BLUE	WP	4:1
			Referee: HCM	BUI THI NHAT le	Judge 1: CTO Judge 2: QDI Judge 3: VBF Judge 4: DLK Judge 5: HPG		TRAN PHUOC THO NGUYEN DUY HOANG PHAM CONG HUNG LO THUY NAM VU MANH DUNG		27:30 29:28 27:30 27:30 27:30
3	35	(YW48kg)	RED BLUE	LY THI NGOC HUYEN MAI THI LAN		LCI BGG	BLUE	WO	-
			Referee: HCM	BUI van THIEU	Judge 1: Judge 2:				- -
4	36	(YW52kg)	RED BLUE	LUC THAO THANH le DAM MINH DUY		LCI CTO	RED	WO	-
			Referee:		Judge 1: Judge 2:				- -
5	37	(YW52kg)	RED BLUE	PHAM THI TAM NGUYEN THI MAI		TBH BNH	RED	WP	5:0
			Referee: TGG	DO DINH THONG	Judge 1: PYN Judge 2: HCM Judge 3: VBF Judge 4: HNI Judge 5: CTO		NGUYEN HUU HO THI THANH THAO PHAM CONG HUNG DO DUC THANH TRAN PHUOC THO		29:28 29:28 29:28 29:28 29:28
6	38	(YW54kg)	RED BLUE	DO MINH CHAU PHAM THI DIEM QUYNH		TBH HNW	RED	WP	4:0
			Referee: TGG	DO DINH THONG	Judge 1: BLU Judge 2: QNI Judge 3: AGG Judge 4: DLK Judge 5: HCM		NGUYEN THI THAM PHAM LAM GIANG BUI THI HUONG DUONG LO THUY NAM BUI THI NHAT le		29:28 28:28 29:28 29:28 29:28
7	39	(YW57kg)	RED BLUE	PHAN NGUYEN NGUYEN TRINH BUI THI THU HUONG		DLK NBH	BLUE	WP	5:0
			Referee: HNI	DO DUC THANH	Judge 1: HPG Judge 2: TGG Judge 3: VBF Judge 4: HCM Judge 5: QDI		VU MANH DUNG DO DINH THONG PHAM CONG HUNG BUI van THIEU NGUYEN DUY HOANG		27:30 27:30 27:30 27:30 27:30
8	40	(YM51kg)	RED BLUE	LUONG HO THANH HUNG LUONG PHUC HUY		DLK CAN	BLUE	RSC	R3
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: PYN Judge 2: CTO Judge 3: HCM Judge 4: BLU Judge 5: HNI		NGUYEN HUU TRAN PHUOC THO HO THI THANH THAO NGUYEN THI THAM VU NGOC HOANG CUONG		18:20 17:20 18:20 18:20 17:20



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 2

FRI 12 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	41	(YM54kg)	RED BLUE	NGUYEN QUANG DUY NGUYEN QUANG VINH		QNI HNM	BLUE	WP	5:0
			Referee: HCM	BUI THI NHAT le	Judge 1: HPG	VU MANH DUNG		28:29	
					Judge 2: CTO	TRAN PHUOC THO		28:29	
					Judge 3: DLK	LO THUY NAM		27:30	
					Judge 4: HCM	BUI van THIEU		28:29	
					Judge 5: AGG	BUI THI HUONG DUONG		28:29	
10	42	(YM60kg)	RED BLUE	DANG KIM TRONG NGUYEN MINH QUYEN		BNH DNI	RED	WP	5:0
			Referee: TGG	DO DINH THONG	Judge 1: QDI	NGUYEN DUY HOANG		30:27	
					Judge 2: HNI	NGUYEN THI CHIEN		30:27	
					Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO		30:27	
					Judge 4: HCM	BUI van THIEU		30:27	
					Judge 5: HPG	VU MANH DUNG		30:27	
11	43	(YM63.5kg)	RED BLUE	BUI THIEN PHU TA TUAN KHIEM		QNH CAN	RED	WP	5:0
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: BLU	NGUYEN THI THAM		30:27	
					Judge 2: DLK	LO THUY NAM		30:27	
					Judge 3: HCM	BUI THI NHAT le		30:26	
					Judge 4: AGG	BUI THI HUONG DUONG		30:27	
					Judge 5: PYN	NGUYEN HUU		30:27	
12	44	(YM75kg)	RED BLUE	THAI BA HUNG ON THIEN LUAN		NAN TGG	RED	RSC	R1
			Referee: HPG	VU MANH DUNG	Judge 1: QDI	NGUYEN DUY HOANG		-	
					Judge 2: HCM	HO THI THANH THAO		-	
					Judge 3: HNI	VU NGOC HOANG CUONG		-	
					Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO		-	
					Judge 5: PYN	NGUYEN HUU		-	
13	45	(YM86kg)	RED BLUE	NGUYEN GIA MINH LO PHAN BINH		QDI VTU	RED	ABD	R2
			Referee: HNI	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: TGG	DO DINH THONG		20:18	
					Judge 2: AGG	BUI THI HUONG DUONG		20:18	
					Judge 3: DLK	LO THUY NAM		20:18	
					Judge 4: HCM	BUI van THIEU		20:18	
					Judge 5: QNI	PHAM LAM GIANG		20:18	
14	46	(W50kg)	RED BLUE	NGUYEN THI TAM NGUYEN THI NGOC GIAU		HNW HCM	RED	WO	
			Referee:		Judge 1:			-	
					Judge 2:			-	
15	47	(W57kg)	RED BLUE	NGO THI MAI CHUC NGUYEN THI THANH HAO		HNW HCM	RED	WP	4:1
			Referee: TGG	DO DINH THONG	Judge 1: DLK	LO THUY NAM		30:27	
					Judge 2: CTO	TRAN PHUOC THO		29:28	
					Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG		28:29	
					Judge 4: VBF	PHAM CONG HUNG		30:27	
					Judge 5: QNI	PHAM LAM GIANG		30:27	
16	48	(W75kg)	RED BLUE	BUI THI THUY LINH NGUYEN THI HUE		HBH HYN	RED	WO	
			Referee:		Judge 1:			-	
					Judge 2:			-	



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 2

FRI 12 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
17	49	(W75kg)	RED BLUE	le THU HOAI NGUYEN THI QUYNH ANH		HNW2 CTO	RED	WO	
			Referee:			Judge 1: Judge 2:			- -
18	50	(M51kg)	RED BLUE	NGUYEN van TINH EM LANG van VUONG PHAM LAM GIANG		BDG2 CAN	BLUE	WP	4:1
			Referee: QNI			Judge 1: QDI Judge 2: TGG Judge 3: HCM Judge 4: HNI Judge 5: VBF	NGUYEN DUY HOANG DO DINH THONG HO THI THANH THAO NGUYEN THI CHIEN PHAM CONG HUNG		28:29 27:30 27:30 29:28 27:30
19	51	(M51kg)	RED BLUE	SON HUNG VI DO XUAN ANH DO DUC THANH		HCM2 THA	RED	WP	5:0
			Referee: HNI			Judge 1: AGG Judge 2: BLU Judge 3: CTO Judge 4: PYN Judge 5: VBF	BUI THI HUONG DUONG NGUYEN THI THAM TRAN PHUOC THO NGUYEN HUU PHAM CONG HUNG		30:27 30:27 29:28 30:27 29:28
20	52	(M51kg)	RED BLUE	NGUYEN TIEN PHONG CAN MINH THAI BUI van THIEU		QDI2 HNM	RED	WP	4:1
			Referee: HCM			Judge 1: HPG Judge 2: DLK Judge 3: BLU Judge 4: TGG Judge 5: QNI	VU MANH DUNG LO THUY NAM NGUYEN THI THAM DO DINH THONG PHAM LAM GIANG		30:27 29:28 29:28 29:28 28:29
21	53	(M54kg)	RED BLUE	TO PHI VINH TRAN van AN TRAN PHUOC THO		BDG2 HNM	BLUE	WP	5:0
			Referee: CTO			Judge 1: HCM Judge 2: QNI Judge 3: PYN Judge 4: AGG Judge 5: VBF	BUI THI NHAT le PHAM LAM GIANG NGUYEN HUU BUI THI HUONG DUONG PHAM CONG HUNG		27:30 27:30 27:30 27:30 27:30
22	54	(M57kg)	RED BLUE	TRAN DUC KHOA NGUYEN PHI THOAN		BLU QDI2	BLUE	WO	
			Referee:			Judge 1: Judge 2:			- -
23	55	(M57kg)	RED BLUE	PHAM NGOC DUC BUI van NHAN DO DINH THONG		PYN HNM	RED	WP	4:1
			Referee: TGG			Judge 1: CTO Judge 2: HCM Judge 3: AGG Judge 4: QDI Judge 5: BLU	TRAN PHUOC THO BUI van THIEU BUI THI HUONG DUONG NGUYEN DUY HOANG NGUYEN THI THAM		30:27 29:28 29:28 28:29 30:27
24	56	(M57kg)	RED BLUE	NGUYEN HOANG QUOC HUY NGO TUAN ANH VU MANH DUNG		HCM NAN	BLUE	WP	5:0
			Referee: HPG			Judge 1: CTO Judge 2: VBF Judge 3: HNI Judge 4: BLU Judge 5: DLK	TRAN PHUOC THO PHAM CONG HUNG VU NGOC HOANG CUONG NGUYEN THI THAM LO THUY NAM		27:30 27:30 27:30 27:30 27:30



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 2

FRI 12 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
25	57	(M60kg)	RED BLUE	BUI VIET HOANG HA van QUYNH		HNM DLK	RED	WP	4:0
			Referee: HCM	BUI van THIEU	Judge 1: QNI Judge 2: CTO Judge 3: BLU Judge 4: AGG Judge 5: TGG	PHAM LAM GIANG TRAN PHUOC THO NGUYEN THI THAM BUI THI HUONG DUONG DO DINH THONG		29:28 28:28 29:28 29:28 29:28	
26	58	(M60kg)	RED BLUE	VI PHAN NHAT TRUYEN BUI TRONG THAI		QNI QDI	BLUE	RSC	R1
			Referee: HNI	DO DUC THANH	Judge 1: VBF Judge 2: HCM Judge 3: DLK Judge 4: HPG Judge 5: PYN	PHAM CONG HUNG HO THI THANH THAO LO THUY NAM VU MANH DUNG NGUYEN HUU		- - - - -	
27	59	(M60kg)	RED BLUE	NGUYEN PHI KHOA TRAN van HOAI THUONG		BDG2 CAN	BLUE	WP	3:2
			Referee: HCM	BUI van THIEU	Judge 1: QNI Judge 2: BLU Judge 3: QDI Judge 4: CTO Judge 5: HNI	PHAM LAM GIANG NGUYEN THI THAM NGUYEN DUY HOANG TRAN PHUOC THO NGUYEN THI CHIEN		29:27 27:29 29:27 27:29 27:29	
28	60	(M63.5kg)	RED BLUE	VU THANH DAT NGUYEN van NHAT ANH		DNI HDG	RED	RSC	R2
			Referee: HCM	BUI THI NHAT le	Judge 1: VBF Judge 2: PYN Judge 3: TGG Judge 4: HNI Judge 5: AGG	PHAM CONG HUNG NGUYEN HUU DO DINH THONG DO DUC THANH BUI THI HUONG DUONG		10:9 10:9 10:9 10:8 10:9	
29	61	(M63.5kg)	RED BLUE	le DUY TRUNG DAO van QUAN		QNI HNM2	BLUE	WP	3:2
			Referee: HPG	VU MANH DUNG	Judge 1: BLU Judge 2: PYN Judge 3: DLK Judge 4: QDI Judge 5: HCM	NGUYEN THI THAM NGUYEN HUU LO THUY NAM NGUYEN DUY HOANG BUI van THIEU		29:28 27:30 28:29 28:29 29:28	
30	62	(M67kg)	RED BLUE	PHAN HUY HOANG NGUYEN QUOC VI		KHA BDH	RED	WO	
			Referee:		Judge 1: Judge 2:			- -	
31	63	(M67kg)	RED BLUE	NGUYEN QUY NGUYEN van CHUNG		QNI HCM	BLUE	WP	5:0
			Referee: HNI	DO DUC THANH	Judge 1: HPG Judge 2: AGG Judge 3: PYN Judge 4: TGG Judge 5: BLU	VU MANH DUNG BUI THI HUONG DUONG NGUYEN HUU DO DINH THONG NGUYEN THI THAM		27:30 27:30 27:30 27:30 27:30	
32	64	(M+92kg)	RED BLUE	NGUYEN TUNG ANH CHU DINH KHANH		HCM NDH	RED	WO	
			Referee:		Judge 1: Judge 2:			- -	



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 2

FRI 12 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
33	65	(M+92kg)	RED	NGUYEN DUC TAI		HDG	RED	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN van DUONG		BNH			
			Referee: HPG	VU MANH DUNG	Judge 1:	CTO	TRAN PHUOC THO		30:27
					Judge 2:	QNI	PHAM LAM GIANG		30:27
					Judge 3:	AGG	BUI THI HUONG DUONG		30:27
					Judge 4:	HCM	BUI van THIEU		29:28
					Judge 5:	BLU	NGUYEN THI THAM		29:28

LEGEND	
ABD	Abandon
WP	Win on points
Rn	Round number
RSC	Referee Stops Contest
WO	Walkover



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 3

SAT 13 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
1	66	(YW48kg)	RED BLUE	HOANG NGOC PHUONG UYEN NGUYEN THI NGOC HUYEN		TNN QDI	BLUE	WP	3:2
			Referee: HCM	VO le TAM	Judge 1: CMU Judge 2: DLK Judge 3: VBF Judge 4: DNI Judge 5: HNM	HUYNH van MUNG PHAM VIET DUC NGUYEN TRAN DUY HOANG van TRANG NGUYEN PHI KHANH			27:30 29:28 28:29 28:29 29:28
2	67	(YW48kg)	RED BLUE	NGUYEN THI XUAN MAI TRAN NGUYEN THAO VY		QNI QDI2	BLUE	WP	5:0
			Referee: VBF	BUI NGOC KHANH	Judge 1: PYN Judge 2: HNM Judge 3: CAN Judge 5: DNI	PHAM MINH NHUT NGUYEN van HIEU NGUYEN DUC TUAN PHAM MINH TIEN			27:30 27:30 27:30 27:30
3	68	(YW50kg)	RED BLUE	TRUONG TIEU TINH le THI TRUC PHUONG		HCM QNI	RED	WP	5:0
			Referee: VBF	NGUYEN TRAN DUY	Judge 1: DNI Judge 2: HNM Judge 3: BDH Judge 4: KGG Judge 5: DLK	HOANG van TRANG NGUYEN PHI KHANH DANG HIEU HAN DANH BE EM PHAM VIET DUC			30:27 30:27 30:27 29:28 30:27
4	69	(YW50kg)	RED BLUE	TRAN THI HA van NGUYEN NGOC ANH		DLK HNW	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	HUYNH TUAN PHONG	Judge 1: CMU Judge 2: PYN Judge 3: HCM Judge 4: QDI Judge 5: DNI	HUYNH van MUNG PHAM MINH NHUT VO le TAM TRAN TUAN HAI HOANG van TRANG			27:30 27:30 27:30 27:30 27:30
5	70	(YW63kg)	RED BLUE	NGUYEN THI KHA MY BUI THI HONG SINH		HCM HBH	BLUE	WP	5:0
			Referee: HNM	NGUYEN van HIEU	Judge 1: KGG Judge 2: QNI Judge 3: CAN Judge 4: VBF Judge 5: DNI	DANH BE EM HO THI HOANG DUONG NGUYEN DUC TUAN NGUYEN TRAN DUY PHAM MINH TIEN			26:30 27:29 27:29 26:30 26:30
6	71	(YW66kg)	RED BLUE	NGUYEN THI PHUONG LINH NGUYEN le BAO THY		BDG QDI	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	HUYNH TUAN PHONG	Judge 1: HNM Judge 2: DNI Judge 3: BDH Judge 4: PYN Judge 5: VBF	NGUYEN PHI KHANH HOANG van TRANG DANG HIEU HAN PHAM MINH NHUT BUI NGOC KHANH			27:30 27:30 28:29 27:30 27:30
7	72	(YW70kg)	RED BLUE	TRAN NHU Y DAM ANH TUYET		CTO HNW	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1: Judge 2:				- -
8	73	(YW+81kg)	RED BLUE	TAN THI NGA NGUYEN TUONG VY		LCI CTO	RED	WO	
			Referee:		Judge 1: Judge 2:				- -



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 3

SAT 13 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	74	(YM54kg)	RED BLUE	TRAN CHI NGUYEN TRAN GIA HUY		DNI VTU	RED	RSC-I	R2 2
			Referee: VBF	NGUYEN TRAN DUY	Judge 1: HCM Judge 2: KGG Judge 3: DLK Judge 4: QDI Judge 5: QNI	VO le TAM DANH BE EM PHAM VIET DUC TRAN TUAN HAI HO THI HOANG DUONG		10:9 9:10 10:9 10:9 10:9	
10	75	(YM54kg)	RED BLUE	LU BAO ANH PHUNG GIA BAO		QDI CAN	RED	WP	5:0
			Referee: VBF	BUI NGOC KHANH	Judge 1: QNI Judge 2: BDH Judge 3: CMU Judge 4: HCM Judge 5: DNI	HUYNH TUAN PHONG DANG HIEU HAN HUYNH van MUNG VO le TAM PHAM MINH TIEN		30:27 30:27 30:27 30:27 30:27	
11	76	(YM57kg)	RED BLUE	TRAN VINH HUNG HA TIEN THANH		QDI DLK	BLUE	WP	5:0
			Referee: VBF	NGUYEN TRAN DUY	Judge 1: PYN Judge 2: DNI Judge 3: HNM Judge 4: QNI Judge 5: KGG	PHAM MINH NHUT HOANG van TRANG NGUYEN van HIEU HO THI HOANG DUONG DANH BE EM		27:30 27:30 27:30 27:30 28:29	
12	77	(YM67kg)	RED BLUE	NGUYEN THANH NHAN le THANH DAT		DLK NAN	BLUE	WP	5:0
			Referee: CAN	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: QDI Judge 2: BDH Judge 3: VBF Judge 4: QNI Judge 5: HCM	TRAN TUAN HAI DANG HIEU HAN BUI NGOC KHANH HUYNH TUAN PHONG VO le TAM		28:29 28:29 28:29 28:29 28:29	
13	78	(YM71kg)	RED BLUE	TRAN NHAT THANH BUI LONG KHANH		NAN HNM	BLUE	WP	4:1
			Referee: QNI	HO THI HOANG DUONG	Judge 1: PYN Judge 2: DLK Judge 4: DNI Judge 5: VBF	PHAM MINH NHUT PHAM VIET DUC HOANG van TRANG NGUYEN TRAN DUY		28:29 29:28 27:30 27:30	
14	79	(YM71kg)	RED BLUE	van TAN VIET NGUYEN le PHONG		DLK DLK2	RED	ABD	R2 2
			Referee: BDH	DANG HIEU HAN	Judge 1: QNI Judge 2: HCM Judge 3: DNI Judge 4: CAN Judge 5: VBF	HUYNH TUAN PHONG VO le TAM PHAM MINH TIEN NGUYEN DUC TUAN NGUYEN TRAN DUY		9:8 9:8 9:8 9:8 9:8	
15	80	(YM92kg)	RED BLUE	TRAN HUY HOANG NGUYEN DUY QUANG		TNN BNH2	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1: Judge 2:			- -	
16	81	(W45kg)	RED BLUE	TRAN THU NGAN NGUYEN THI HONG NHUNG		TGG QDI	BLUE	WP	5:0
			Referee: HNM	NGUYEN van HIEU	Judge 1: QNI Judge 2: DNI Judge 3: CMU Judge 4: VBF Judge 5: KGG	HO THI HOANG DUONG HOANG van TRANG HUYNH van MUNG BUI NGOC KHANH DANH BE EM		27:30 27:30 27:30 27:30 27:30	



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 3

SAT 13 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
17	82	(W45kg)	RED BLUE	NGUYEN THI NGOC PHAM THI DANG		HNW2 THA	BLUE	WP	5:0
			Referee: CAN	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: QNI Judge 2: HCM Judge 3: VBF Judge 4: HNM Judge 5: PYN	HUYNH TUAN PHONG VO Ie TAM NGUYEN TRAN DUY NGUYEN PHI KHANH PHAM MINH NHUT		27:30 27:30 27:30 28:29 27:30	
18	83	(W48kg)	RED BLUE	NGUYEN THI THU NHI NGUYEN THI THUY DUONG		VTU HNW2	RED	WO	
			Referee: QDI	TRAN TUAN HAI	Judge 1: VBF Judge 2: QNI Judge 3: DLK Judge 4: HNM Judge 5: BDH	BUI NGOC KHANH HO THI HOANG DUONG PHAM VIET DUC NGUYEN van HIEU DANG HIEU HAN		- - - - -	
19	84	(W48kg)	RED BLUE	NGO NGOC LINH CHI TO HONG MINH		HNW THA	RED	WP	5:0
			Referee: VBF	NGUYEN TRAN DUY	Judge 1: CMU Judge 2: HCM Judge 3: HNM Judge 4: DNI Judge 5: QNI	HUYNH van MUNG VO Ie TAM NGUYEN PHI KHANH HOANG van TRANG HUYNH TUAN PHONG		30:27 30:27 30:27 30:27 29:28	
20	85	(W50kg)	RED BLUE	DUONG THI HONG NHUNG NGUYEN THI MY CUONG		DNI TGG	RED	WP	4:0
			Referee: VBF	BUI NGOC KHANH	Judge 1: QNI Judge 2: PYN Judge 3: CAN Judge 4: HNM Judge 5: QDI	HO THI HOANG DUONG PHAM MINH NHUT NGUYEN DUC TUAN NGUYEN van HIEU TRAN TUAN HAI		30:27 30:27 30:27 29:28 28:28	
21	86	(W50kg)	RED BLUE	TRAN THI KIEU OANH NGUYEN THI THU		AGG2 HNW2	RED	WP	3:2
			Referee: BDH	DANG HIEU HAN	Judge 1: HNM Judge 2: DNI Judge 3: HCM Judge 4: KGG Judge 5: VBF	NGUYEN PHI KHANH PHAM MINH TIEN VO Ie TAM DANH BE EM NGUYEN TRAN DUY		29:28 30:27 28:29 30:27 28:29	
22	87	(W52kg)	RED BLUE	VO THI MINH THU TRAN THI MY Ie		BPC QNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: QDI	TRAN TUAN HAI	Judge 1: DLK Judge 2: HNM Judge 3: CMU Judge 4: DNI Judge 5: VBF	PHAM VIET DUC NGUYEN van HIEU HUYNH van MUNG HOANG van TRANG BUI NGOC KHANH		27:30 27:30 27:30 27:30 27:30	
23	88	(W54kg)	RED BLUE	HUYNH THI VU DUYN TRAN THI KIM CHI		QNI CTO	RED	WO	
			Referee:		Judge 1: Judge 2:			- -	
24	89	(W54kg)	RED BLUE	DO THI THUY NGO THI THU HUYEN		HNW HNW2	RED	WO	
			Referee:		Judge 1: Judge 2:			- -	



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 3

SAT 13 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
25	90	(W57kg)	RED BLUE	NGUYEN THI BICH TRANG HUYNH THI NHU Y		CTO AGG	BLUE	WO	
			Referee:			Judge 1: Judge 2:			- -
26	91	(W57kg)	RED BLUE	QUANG THI NHUNG TRAN THI MAI NHA		SLA DLK	RED	WP	5:0
			Referee: VBF	NGUYEN TRAN DUY		Judge 1: DNI Judge 2: CAN Judge 3: HNM Judge 4: QNI Judge 5: HCM	PHAM MINH TIEN NGUYEN DUC TUAN NGUYEN PHI KHANH HUYNH TUAN PHONG VO le TAM		30:27 30:27 30:27 30:27 30:27
27	92	(W60kg)	RED BLUE	HA THI LINH NGUYEN THI HONG DAO		HNW HCM	RED	WP	5:0
			Referee: VBF	BUI NGOC KHANH		Judge 1: DLK Judge 2: CMU Judge 3: DNI Judge 4: PYN Judge 5: QNI	PHAM VIET DUC HUYNH van MUNG HOANG van TRANG PHAM MINH NHUT HUYNH TUAN PHONG		30:27 30:27 29:28 30:27 30:27
28	93	(W60kg)	RED BLUE	le THI HUYNH NHU DINH THI CHAU		TGG QNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: BDH	DANG HIEU HAN		Judge 1: HNM Judge 2: VBF Judge 3: QDI Judge 4: HCM Judge 5: DNI	NGUYEN PHI KHANH NGUYEN TRAN DUY TRAN TUAN HAI VO le TAM PHAM MINH TIEN		27:30 27:30 27:30 27:30 27:30
29	94	(W63kg)	RED BLUE	LUONG ANH TUYET NGUYEN THI THUY TRANG		SLA HYN	RED	WO	
			Referee:			Judge 1: Judge 2:			- -
30	95	(W63kg)	RED BLUE	LUONG THI NGOAN DO THI LINH CHI		AGG HNW	RED	WP	5:0
			Referee: QNI	HUYNH TUAN PHONG		Judge 1: CAN Judge 2: VBF Judge 3: HNM Judge 4: KGG Judge 5: DNI	NGUYEN DUC TUAN NGUYEN TRAN DUY NGUYEN van HIEU DANH BE EM HOANG van TRANG		29:28 30:27 30:27 30:27 30:27
31	96	(W66kg)	RED BLUE	NGUYEN THI HUONG NGUYEN THI NGOC MAI		NBH THA	BLUE	WP	4:1
			Referee: HCM	VO le TAM		Judge 1: HNM Judge 2: DLK Judge 3: QNI Judge 4: BDH Judge 5: VBF	NGUYEN PHI KHANH PHAM VIET DUC HO THI HOANG DUONG DANG HIEU HAN NGUYEN TRAN DUY		28:29 27:30 27:30 27:30 30:27
32	97	(W70kg)	RED BLUE	DANG THI THUY KIEU HUYNH NGOC YEN PHUONG		DLK BPC	RED	WP	3:2
			Referee: QDI	TRAN TUAN HAI		Judge 1: KGG Judge 2: DNI Judge 3: VBF Judge 4: PYN Judge 5: QNI	DANH BE EM HOANG van TRANG NGUYEN TRAN DUY PHAM MINH NHUT HUYNH TUAN PHONG		28:29 29:28 28:29 30:27 30:27



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 3

SAT 13 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
33	98	(W+81kg)	RED	CA THI HUYEN		HNW	RED	WO	
			BLUE	LAM THI BACH TUYET		HCM			
			Referee:		Judge 1:			-	
					Judge 2:			-	
34	99	(M46kg)	RED	BUI van HOAI NHAN		QDI	RED	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN van NHAN		DNI			
			Referee: HNM	NGUYEN van HIEU	Judge 1: DLK	PHAM VIET DUC		30:27	
					Judge 2: QNI	HO THI HOANG DUONG		29:28	
					Judge 3: HCM	VO le TAM		30:27	
					Judge 4: VBF	BUI NGOC KHANH		30:27	
					Judge 5: BDH	DANG HIEU HAN		30:27	
35	100	(M48kg)	RED	NGUYEN NGOC VI		HCM2	BLUE	WO	
			BLUE	NGUYEN TRUNG KHAN		QNI			
			Referee:		Judge 1:			-	
					Judge 2:			-	
36	101	(M51kg)	RED	DO THANH DO		BDH	BLUE	WP	4:1
			BLUE	TRAN QUANG HIEN		PYN			
			Referee: CAN	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: QDI	TRAN TUAN HAI		28:29	
					Judge 2: BTN			30:27	
					Judge 3: CMU	HUYNH van MUNG		28:29	
					Judge 4: VBF	NGUYEN TRAN DUY		27:30	
					Judge 5: QNI	HUYNH TUAN PHONG		27:30	
37	102	(M51kg)	RED	NGUYEN MINH CUONG		HCM	RED	WP	5:0
			BLUE	DAO van CAM		QNI			
			Referee: BDH	DANG HIEU HAN	Judge 1: DLK	PHAM VIET DUC		30:27	
					Judge 2: PYN	PHAM MINH NHUT		30:27	
					Judge 3: DNI	HOANG van TRANG		30:27	
					Judge 4: VBF	BUI NGOC KHANH		30:27	
					Judge 5: HNM	NGUYEN PHI KHANH		30:27	
38	103	(M54kg)	RED	le van CUONG		QDI	RED	WP	5:0
			BLUE	DOAN GIA DAI		HCM2			
			Referee: QNI	HUYNH TUAN PHONG	Judge 1: CAN	NGUYEN DUC TUAN		30:27	
					Judge 2: CMU	HUYNH van MUNG		30:27	
					Judge 4: QNI	HO THI HOANG DUONG		30:27	
					Judge 5: VBF	NGUYEN TRAN DUY		30:27	
39	104	(M54kg)	RED	PHAN HUYNH TAN CONG		LDG	BLUE	WO	
			BLUE	NGUYEN DAI CAT		QBH			
			Referee: QDI	TRAN TUAN HAI	Judge 1: QNI	HUYNH TUAN PHONG		-	
					Judge 2: VBF	BUI NGOC KHANH		-	
					Judge 3: BDH	DANG HIEU HAN		-	
					Judge 4: HNM	NGUYEN van HIEU		-	
					Judge 5: DNI	PHAM MINH TIEN		-	
40	105	(M57kg)	RED	HUYNH MINH TUAN		QDI	RED	WP	5:0
			BLUE	DOAN GIA THANH		HCM2			
			Referee: QNI	HO THI HOANG DUONG	Judge 1: CMU	HUYNH van MUNG		30:27	
					Judge 2: VBF	NGUYEN TRAN DUY		30:27	
					Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC		30:27	
					Judge 4: HNM	NGUYEN PHI KHANH		30:27	
					Judge 5: DNI	HOANG van TRANG		29:28	



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 3

SAT 13 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision	
41	106	(M57kg)	RED	NGUYEN van DUONG		BNH	RED	RSC	R1	
			BLUE	NGUYEN NGOC DUNG		DLK				
			Referee: VBF	BUI NGOC KHANH	Judge 1: QDI	TRAN TUAN HAI				10:9
					Judge 2: HNM	NGUYEN PHI KHANH				10:9
					Judge 4: DNI	PHAM MINH TIEN				10:9
		Judge 5: CAN	NGUYEN DUC TUAN	10:8						
42	107	(M60kg)	RED	HOANG MINH NGOC		QBH	BLUE	RSC	R2	
			BLUE	BUI CONG DANH LOI		DNG				
			Referee: BDH	DANG HIEU HAN	Judge 1: DNI	HOANG van TRANG				9:10
					Judge 2: PYN	PHAM MINH NHUT				9:10
					Judge 3: QNI	HO THI HOANG DUONG				9:10
		Judge 4: CMU	HUYNH van MUNG	8:10						
		Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC	9:10						
43	108	(M60kg)	RED	DO NGOC HOAN		HCM	RED	WP	5:0	
			BLUE	DONG THANH SANG		QDI2				
			Referee: CAN	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: VBF	NGUYEN TRAN DUY				30:27
					Judge 2: DNI	PHAM MINH TIEN				29:28
					Judge 3: QNI	HUYNH TUAN PHONG				30:27
		Judge 4: DNI	HOANG van TRANG	30:27						
		Judge 5: HNM	NGUYEN PHI KHANH	30:27						
44	109	(M75kg)	RED	HOANG THAI NAM		CAN	RED	WP	4:1	
			BLUE	HOANG van QUANG		HNM				
			Referee: HCM	VO le TAM	Judge 1: VBF	BUI NGOC KHANH				30:27
					Judge 2: PYN	PHAM MINH NHUT				29:28
					Judge 3: BDH	DANG HIEU HAN				29:28
		Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC	28:29						
		Judge 5: DNI	HOANG van TRANG	30:27						

LEGEND

ABD	Abandon	Rn	Round number	RSC	Referee Stops Contest	RSC-I	Referee Stops Contest – Injury
WO	Walkover	WP	Win on points				



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 4

SAT 13 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
1	110	(YW48kg)	RED	THACH THANH THAO		HCM			
			BLUE	NGUYEN THI TUYET MAI		HNW	BLUE	WP	5:0
			Referee: TGG	DO DINH THONG	Judge 1: VBF	PHAM CONG HUNG	27:30		
			Judge 2: BLU	NGUYEN THI THAM	27:30				
			Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO	27:30				
			Judge 4: DLK	LO THUY NAM	26:30				
Judge 5: PYN	NGUYEN HUU	27:30							
2	111	(YW48kg)	RED	le THI THANH HOAN		HNW2			
			BLUE	MAI THI LAN		BGG	BLUE	WP	4:1
			Referee: HPG	VU MANH DUNG	Judge 1: CTO	TRAN PHUOC THO	27:30		
			Judge 2: HCM	HO THI THANH THAO	27:30				
			Judge 3: QDI	NGUYEN DUY HOANG	27:30				
			Judge 4: PYN	NGUYEN HUU	28:29				
Judge 5: QNI	PHAM LAM GIANG	29:28							
3	112	(YW50kg)	RED	DAO MINH HOA		TBH			
			BLUE	SONG THI KIM NGAN		LCI	BLUE	WP	5:0
			Referee: HNW	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: HCM	BUI van THIEU	28:29		
			Judge 2: CTO	TRAN PHUOC THO	27:30				
			Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG	27:30				
			Judge 4: BLU	NGUYEN THI THAM	27:30				
Judge 5: HNM	DO DUC THANH	27:30							
4	113	(YW50kg)	RED	NGUYEN THI THU HA		NBH			
			BLUE	DANG BAO NGOC		CTO	RED	WP	5:0
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: QDI	NGUYEN DUY HOANG	30:27		
			Judge 2: TGG	DO DINH THONG	29:28				
			Judge 3: VBF	PHAM CONG HUNG	30:27				
			Judge 4: HCM	HO THI THANH THAO	30:27				
Judge 5: PYN	NGUYEN HUU	29:28							
5	114	(YW63kg)	RED	NGUYEN KHANH LY		HYN			
			BLUE	HOANG THUY LINH		HNW	BLUE	RSC	R1
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: HCM	BUI van THIEU	-		
			Judge 2: HPG	VU MANH DUNG	-				
			Judge 3: BLU	NGUYEN THI THAM	-				
			Judge 4: DLK	LO THUY NAM	-				
Judge 5: AGG	BUI THI HUONG DUONG	-							
6	115	(YW70kg)	RED	DUONG HUONG GIANG		NBH			
			BLUE	NGUYEN MONG CAM		TNH	RED	WP	4:1
			Referee: HNW	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: VBF	PHAM CONG HUNG	30:27		
			Judge 2: PYN	NGUYEN HUU	29:28				
			Judge 3: QDI	NGUYEN DUY HOANG	30:27				
			Judge 4: HNM	DO DUC THANH	30:27				
Judge 5: HCM	HO THI THANH THAO	27:30							
7	116	(YW81kg)	RED	TO TRAN BAO TRAN		CMU 2			
			BLUE	le KHANH HAN		CMU	None	WO	
			Referee:		Judge 1:		-		
Judge 2:		Judge 2:		-					
8	117	(YM46kg)	RED	le HOANG PHUC		KHA			
			BLUE	TRAN QUOC KHAI		BLU	RED	WP	3:2
			Referee: HNM	DO DUC THANH	Judge 1: QDI	NGUYEN DUY HOANG	29:27		
			Judge 2: QNI	PHAM LAM GIANG	* 28:28				
			Judge 3: TGG	DO DINH THONG	28:28 *				
			Judge 4: DLK	LO THUY NAM	29:27				
Judge 5: CTO	TRAN PHUOC THO	28:28 *							



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 4

SAT 13 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	118	(YM54kg)	RED	le TRONG DUC		HCM			
			BLUE	TA TAN MINH		DNG	BLUE	RSC	R3
			Referee: HPG	VU MANH DUNG	Judge 1: QDI		NGUYEN DUY HOANG		10:9
					Judge 2: VBF		PHAM CONG HUNG		18:20
					Judge 3: AGG		BUI THI HUONG DUONG		18:19
					Judge 4: PYN		NGUYEN HUU		18:20
					Judge 5: HNW		NGUYEN THI CHIEN		18:20
10	119	(YM54kg)	RED	TRAN DUC LUONG		CAN2			
			BLUE	NGUYEN QUANG VINH		HNH	BLUE	WP	5:0
			Referee: TGG	DO DINH THONG	Judge 1: HPG		VU MANH DUNG		27:30
					Judge 2: BLU		NGUYEN THI THAM		27:30
					Judge 3: HCM		HO THI THANH THAO		27:30
					Judge 4: QNI		PHAM LAM GIANG		27:30
					Judge 5: DLK		LO THUY NAM		28:29
11	120	(YM57kg)	RED	DANG DUY NHAT TRUONG		BDH			
			BLUE	DO CHAN HUNG		HCM	RED	WP	5:0
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: HNM		DO DUC THANH		30:27
					Judge 2: PYN		NGUYEN HUU		30:27
					Judge 3: HNW		VU NGOC HOANG CUONG		30:27
					Judge 4: VBF		PHAM CONG HUNG		30:27
					Judge 5: AGG		BUI THI HUONG DUONG		30:27
12	121	(YM71kg)	RED	LUONG GIA THINH		CAN			
			BLUE	MAI HUYNH QUOC DAT		QDI	RED	RSC	R1
			Referee: HPG	VU MANH DUNG	Judge 1: HCM		BUI van THIEU		-
					Judge 2: HNW		NGUYEN THI CHIEN		-
					Judge 3: DLK		LO THUY NAM		-
					Judge 4: BLU		NGUYEN THI THAM		-
					Judge 5: QNI		PHAM LAM GIANG		-
13	122	(YM71kg)	RED	TRAN GIA HUY		HCM			
			BLUE	NGUYEN DUY THAI		QNH	RED	WP	3:2
			Referee: HNM	DO DUC THANH	Judge 1: AGG		BUI THI HUONG DUONG		28:29
					Judge 2: PYN		NGUYEN HUU		29:28
					Judge 3: QDI		NGUYEN DUY HOANG		29:28
					Judge 4: TGG		DO DINH THONG		28:29
					Judge 5: VBF		PHAM CONG HUNG		30:27
14	123	(YM92kg)	RED	NGUYEN van THUY		TNN2			
			BLUE	DOAN CANH KY		QNH	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-
15	124	(YM+92kg)	RED	VU DUY MINH		BNH			
			BLUE	BUI DOAN QUANG HUY		BGG	RED	WP	5:0
			Referee: HCM	BUI van THIEU	Judge 1: CTO		TRAN PHUOC THO		30:27
					Judge 2: QNI		PHAM LAM GIANG		29:28
					Judge 3: HPG		VU MANH DUNG		30:27
					Judge 4: BLU		NGUYEN THI THAM		30:27
					Judge 5: HNW		VU NGOC HOANG CUONG		30:27
16	125	(W45kg)	RED	NGUYEN THI NHAT le		DLK			
			BLUE	DO NGOC TRA MY		TNH	RED	WP	5:0
			Referee: TGG	DO DINH THONG	Judge 1: HNM		DO DUC THANH		30:27
					Judge 2: HNW		NGUYEN THI CHIEN		30:27
					Judge 3: PYN		NGUYEN HUU		29:28
					Judge 4: QDI		NGUYEN DUY HOANG		29:28
					Judge 5: HCM		HO THI THANH THAO		29:28



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 4

SAT 13 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
17	126	(W45kg)	RED	NGUYEN THI HUYEN		DNG			
			BLUE	VUONG THI HUONG		HNW	BLUE	RSC-I	R1
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: CTO	TRAN PHUOC THO	9:10		
			Judge 2: HPG	VU MANH DUNG	9:10				
			Judge 3: DLK	LO THUY NAM	9:10				
			Judge 4: BLU	NGUYEN THI THAM	9:10				
Judge 5: AGG	BUI THI HUONG DUONG	9:10							
18	127	(W48kg)	RED	NGUYEN THI HONG TRINH		QNI			
			BLUE	HO THI THANH NHAN		HCM	BLUE	WP	5:0
			Referee: HNW	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: QDI	NGUYEN DUY HOANG	27:30		
			Judge 2: VBF	PHAM CONG HUNG	27:30				
			Judge 3: HNM	DO DUC THANH	27:30				
			Judge 4: TGG	DO DINH THONG	27:30				
Judge 5: PYN	NGUYEN HUU	27:30							
19	128	(W50kg)	RED	le HAI AU		AGG			
			BLUE	NGUYEN CHAU KIEU CHI		DLK	RED	WP	4:1
			Referee: HCM	BUI van THIEU	Judge 1: HPG	VU MANH DUNG	30:27		
			Judge 2: QNI	PHAM LAM GIANG	30:27				
			Judge 3: TGG	DO DINH THONG	28:29				
			Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO	29:28				
Judge 5: QDI	NGUYEN DUY HOANG	30:27							
20	129	(W50kg)	RED	PHAM THI THUY DINH		NBH			
			BLUE	NGUYEN THI TAM		HNW	BLUE	ABD	R2
			Referee: TGG	DO DINH THONG	Judge 1: VBF	PHAM CONG HUNG	9:10		
			Judge 2: AGG	BUI THI HUONG DUONG	9:10				
			Judge 3: HCM	HO THI THANH THAO	9:10				
			Judge 4: BLU	NGUYEN THI THAM	9:10				
Judge 5: PYN	NGUYEN HUU	9:10							
21	130	(W52kg)	RED	MAI THAO LY		AGG			
			BLUE	HOANG THI THUY GIANG		DNI	RED	WO	
			Referee:		Judge 1:		-		
					Judge 2:		-		
22	131	(W52kg)	RED	NGUYEN NHU QUYNH		HNW2			
			BLUE	TRAN THI MY TAM		HNW	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1:		-		
					Judge 2:		-		
23	132	(W54kg)	RED	VU THI MINH TRANG		BDG			
			BLUE	QUANG THI HAU		SLA	RED	WP	5:0
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: PYN	NGUYEN HUU	30:27		
			Judge 2: HCM	HO THI THANH THAO	30:27				
			Judge 3: VBF	PHAM CONG HUNG	30:27				
			Judge 4: BLU	NGUYEN THI THAM	30:27				
Judge 5: HNW	VU NGOC HOANG CUONG	30:27							
24	133	(W57kg)	RED	NGUYEN THI YEN		BNH			
			BLUE	NGUYEN THI KIM YEN		VTU	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1:		-		
					Judge 2:		-		



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 4

SAT 13 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
25	134	(W57kg)	RED	DO THI TRANG		TBH			
			BLUE	NGO THI MAI CHUC		HNW	BLUE	WP	3:1
			Referee: HCM	BUI van THIEU	Judge 1: CTO		TRAN PHUOC THO		29:27
					Judge 2: QDI		NGUYEN DUY HOANG		27:29
					Judge 3: HPG		VU MANH DUNG		28:28
					Judge 4: QNI		PHAM LAM GIANG		27:29
					Judge 5: AGG		BUI THI HUONG DUONG		27:29
26	135	(W60kg)	RED	NGUYEN THI NGOC ANH		THA			
			BLUE	QUANG THI PHONG		SLA	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-
27	136	(W60kg)	RED	BUI THI NHU CAM		DLK			
			BLUE	CHUNG THUY MY AN		QDI	BLUE	RSC	R2
			Referee: TGG	DO DINH THONG	Judge 1: BLU		NGUYEN THI THAM		9:10
					Judge 2: VBF		PHAM CONG HUNG		9:10
					Judge 3: HCM		HO THI THANH THAO		9:10
					Judge 4: HNW		NGUYEN THI CHIEN		8:10
					Judge 5: PYN		NGUYEN HUU		9:10
28	137	(W63kg)	RED	le HUONG DUYEN		LDG			
			BLUE	BAN THI KIEU		TNN	BLUE	WP	5:0
			Referee: HNM	DO DUC THANH	Judge 1: HNW		VU NGOC HOANG CUONG		27:30
					Judge 2: HCM		BUI van THIEU		27:30
					Judge 3: DLK		LO THUY NAM		27:30
					Judge 4: QDI		NGUYEN DUY HOANG		27:30
					Judge 5: AGG		BUI THI HUONG DUONG		27:30
29	138	(W63kg)	RED	TRAN THI TUYET TRAN		TGG			
			BLUE	TRAN THI YEN NHI		NBH	RED	WP	5:0
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: BLU		NGUYEN THI THAM		30:27
					Judge 2: HPG		VU MANH DUNG		30:27
					Judge 3: HCM		HO THI THANH THAO		30:27
					Judge 4: PYN		NGUYEN HUU		30:27
					Judge 5: QDI		NGUYEN DUY HOANG		29:28
30	139	(W66kg)	RED	VANG THI HUE		LCI			
			BLUE	NGUYEN THI HOANG TUYET		HYN	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-
31	140	(W70kg)	RED	TRAN TUYET NGA		BDG			
			BLUE	NGUYEN THI THUY HANG		BDH	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-
32	141	(W81kg)	RED	NGO HIEN TRAN		DNI			
			BLUE	VI THI HUE		SLA	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 4

SAT 13 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision		
33	142	(W+81kg)	RED	NGUYEN THI PHUONG HOAI		BDG	RED	WP	5:0		
			BLUE	NGUYEN MINH HAI YEN		QDI					
			Referee: TGG	DO DINH THONG		Judge 1: HNM				DO DUC THANH	30:27
			Judge 2: HCM	BUI van THIEU		30:27					
			Judge 3: QNI	PHAM LAM GIANG		30:27					
			Judge 4: HNW	VU NGOC HOANG CUONG		30:27					
Judge 5: AGG	BUI THI HUONG DUONG	30:27									
34	143	(M46kg)	RED	SAM MINH PHAT		VTU	RED	WP	3:2		
			BLUE	TRUONG THANH DO		BDG					
			Referee: HNW	NGUYEN THI CHIEN		Judge 1: DLK				LO THUY NAM	29:28
			Judge 2: HCM	HO THI THANH THAO		27:30					
			Judge 3: HPG	VU MANH DUNG		28:29					
			Judge 4: VBF	PHAM CONG HUNG		29:28					
Judge 5: PYN	NGUYEN HUU	29:28									
35	144	(M51kg)	RED	NGO CHAU TRUNG TIN		QDI	RED	WP	5:0		
			BLUE	LANG van VUONG		CAN					
			Referee: HNM	DO DUC THANH		Judge 1: TGG				DO DINH THONG	30:27
			Judge 2: HCM	BUI van THIEU		30:27					
			Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG		30:27					
			Judge 4: HNW	VU NGOC HOANG CUONG		30:27					
Judge 5: VBF	PHAM CONG HUNG	30:27									
36	145	(M51kg)	RED	SON HUNG VI		HCM2	BLUE	RSC-I	R3		
			BLUE	NGUYEN TIEN PHONG		QDI2					
			Referee: HPG	VU MANH DUNG		Judge 1: QNI				PHAM LAM GIANG	18:20
			Judge 2: DLK	LO THUY NAM		18:20					
			Judge 3: VBF	PHAM CONG HUNG		18:20					
			Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO		18:20					
Judge 5: HNW	NGUYEN THI CHIEN	19:19									
37	146	(M54kg)	RED	le van HIEN		HCM	RED	WP	4:1		
			BLUE	TRUONG van VINH		QDI2					
			Referee: TGG	DO DINH THONG		Judge 1: PYN				NGUYEN HUU	29:28
			Judge 2: HNW	VU NGOC HOANG CUONG		28:29					
			Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG		29:28					
			Judge 4: HNM	DO DUC THANH		29:28					
Judge 5: BLU	NGUYEN THI THAM	29:28									
38	147	(M54kg)	RED	le HUU TOAN		BDG	BLUE	WP	5:0		
			BLUE	TRAN van AN		HNM					
			Referee: HNW	NGUYEN THI CHIEN		Judge 1: VBF				PHAM CONG HUNG	27:30
			Judge 2: DLK	LO THUY NAM		27:30					
			Judge 3: QDI	NGUYEN DUY HOANG		28:29					
			Judge 4: HCM	BUI van THIEU		27:30					
Judge 5: CTO	TRAN PHUOC THO	27:30									
39	148	(M57kg)	RED	NGUYEN MANH DUC		HNM2	BLUE	WP	5:0		
			BLUE	NGUYEN PHI THOAN		QDI2					
			Referee: HNM	DO DUC THANH		Judge 1: HNW				VU NGOC HOANG CUONG	27:30
			Judge 2: HPG	VU MANH DUNG		27:30					
			Judge 3: QNI	PHAM LAM GIANG		27:30					
			Judge 4: HCM	HO THI THANH THAO		27:30					
Judge 5: AGG	BUI THI HUONG DUONG	27:30									
40	149	(M57kg)	RED	PHAM NGOC DUC		PYN	BLUE	RSC	R1		
			BLUE	NGO TUAN ANH		NAN					
			Referee: TGG	DO DINH THONG		Judge 1: DLK				LO THUY NAM	-
			Judge 2: HCM	BUI van THIEU		-					
			Judge 3: HNW	NGUYEN THI CHIEN		-					
			Judge 4: QDI	NGUYEN DUY HOANG		-					
Judge 5: BLU	NGUYEN THI THAM	-									



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 4

SAT 13 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
41	150	(M60kg)	RED BLUE	HA MINH TUAN BUI VIET HOANG		HNM2 HNM	BLUE	WO	
			Referee:			Judge 1: Judge 2:			- -
42	151	(M60kg)	RED BLUE	BUI TRONG THAI TRAN van HOAI THUONG		QDI CAN	RED	WP	3:2
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO		Judge 1: HNM Judge 2: HNW Judge 3: AGG Judge 4: QNI Judge 5: PYN	DO DUC THANH VU NGOC HOANG CUONG BUI THI HUONG DUONG PHAM LAM GIANG NGUYEN HUU		27:28 28:27 28:27 27:28 29:26
43	152	(M75kg)	RED BLUE	PHAM DUC DOAN BUI PHUOC TUNG		BNH QDI	BLUE	WO	
			Referee:			Judge 1: Judge 2:			- -
44	153	(M75kg)	RED BLUE	NGUYEN NGOC HAI BUI VIET CUONG		BDG NAN	RED	WO	
			Referee:			Judge 1: Judge 2:			- -

LEGEND

* Preferred winner
ABD Abandon
WO Walkover
Rn Round number
WP Win on points
RSC-I Referee Stops Contest – Injury
RSC Referee Stops Contest



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 5 A

SUN 14 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision			
1	154	(YW45kg)	RED	HOANG NGOC PHUONG TRINH		TNN	RED	WP	5:0			
			BLUE	LUONG HAI ANH		HYN						
			Referee:	HCM	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1:				BTN	TRAN van HOA	30:26
			Judge 2:	VBF		Judge 2:				VBF	NGUYEN TRAN DUY	30:27
			Judge 3:	QNI		Judge 3:				QNI	HO THI HOANG DUONG	30:27
			Judge 4:	HNM		Judge 4:				HNM	NGUYEN van HIEU	30:27
Judge 5:	DLK		Judge 5:	DLK	PHAM VIET DUC	30:27						
2	155	(YW48kg)	RED	NGUYEN THI NGOC HUYEN		QDI	RED	WO				
			BLUE	TRAN NGUYEN THAO VY		QDI2						
			Referee:			Judge 1:					-	
					Judge 2:					-		
3	156	(YW50kg)	RED	TRUONG TIEU TINH		HCM	RED	WP	5:0			
			BLUE	NGUYEN NGOC ANH		HNW						
			Referee:	VBF	NGUYEN TRAN DUY	Judge 1:				BDH	DANG HIEU HAN	30:27
			Judge 2:	BTN		Judge 2:				BTN	TRAN van HOA	30:27
			Judge 3:	DLK		Judge 3:				DLK	PHAM VIET DUC	29:28
			Judge 4:	QNI		Judge 4:				QNI	HO THI HOANG DUONG	29:28
Judge 5:	DNI		Judge 5:	DNI	PHAM MINH TIEN	30:27						
4	157	(YW52kg)	RED	TRAN THI HOA		THA	RED	WP	4:1			
			BLUE	DOAN HUYEN VY		QNI						
			Referee:	HCM	VO le TAM	Judge 1:				VBF	BUI NGOC KHANH	28:29
			Judge 2:	DLK		Judge 2:				DLK	PHAM VIET DUC	30:27
			Judge 3:	QDI		Judge 3:				QDI	TRAN TUAN HAI	30:27
			Judge 4:	HNM		Judge 4:				HNM	NGUYEN van HIEU	30:27
Judge 5:	CAN		Judge 5:	CAN	NGUYEN DUC TUAN	29:28						
5	158	(YW54kg)	RED	TRAN THI TO NHU		NBH	RED	ABD	R3			
			BLUE	LUONG THI MAY		SLA						
			Referee:	HCM	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1:				VBF	NGUYEN TRAN DUY	20:18
			Judge 2:	HNM		Judge 2:				HNM	NGUYEN PHI KHANH	20:18
			Judge 3:	BTN		Judge 3:				BTN	TRAN van HOA	20:18
			Judge 4:	QNI		Judge 4:				QNI	HO THI HOANG DUONG	20:18
Judge 5:	CMU		Judge 5:	CMU	HUYNH van MUNG	20:18						
6	159	(YW57kg)	RED	VU THI THOM		TBH	RED	WP	5:0			
			BLUE	BUI THI THUY		HBH						
			Referee:	CAN	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1:				PYN	PHAM MINH NHUT	30:27
			Judge 2:	HCM		Judge 2:				HCM	VO le TAM	30:27
			Judge 3:	DLK		Judge 3:				DLK	PHAM VIET DUC	30:27
			Judge 4:	QDI		Judge 4:				QDI	TRAN TUAN HAI	30:27
Judge 5:	DNI		Judge 5:	DNI	PHAM MINH TIEN	30:27						
7	160	(YM48kg)	RED	BUI NGOC THAI		QDI	RED	WP	5:0			
			BLUE	DINH MINH TUAN		CTO						
			Referee:	QNI	HUYNH TUAN PHONG	Judge 1:				VBF	NGUYEN TRAN DUY	30:27
			Judge 2:	HCM		Judge 2:				HCM	NGUYEN QUANG VINH	30:27
			Judge 3:	HNM		Judge 3:				HNM	NGUYEN van HIEU	30:27
			Judge 4:	CMU		Judge 4:				CMU	HUYNH van MUNG	30:27
Judge 5:	BTN		Judge 5:	BTN	TRAN van HOA	30:27						
8	161	(YM51kg)	RED	DINH THUAN		DNG	RED	WP	5:0			
			BLUE	HUYNH DUC DUNG		BDG						
			Referee:	QDI	TRAN TUAN HAI	Judge 1:				DNI	PHAM MINH TIEN	30:27
			Judge 2:	QNI		Judge 2:				QNI	HO THI HOANG DUONG	29:28
			Judge 3:	HCM		Judge 3:				HCM	VO le TAM	30:27
			Judge 4:	CAN		Judge 4:				CAN	NGUYEN DUC TUAN	29:28
Judge 5:	BDH		Judge 5:	BDH	DANG HIEU HAN	29:28						



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 5 A

SUN 14 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	162	(YM54kg)	RED	TRAN CHI NGUYEN		DNI			
			BLUE	LU BAO ANH		QDI	BLUE	WP	5:0
			Referee:	HNM	NGUYEN van HIEU	Judge 1:	VBF	NGUYEN TRAN DUY	27:30
			Judge 2:	HCM	NGUYEN QUANG VINH	27:30			
			Judge 3:	CMU	HUYNH van MUNG	27:30			
			Judge 4:	PYN	PHAM MINH NHUT	27:30			
Judge 5:	BTN	TRAN van HOA	27:30						
10	163	(YM60kg)	RED	le THANH LONG		HNM	RED	WP	4:1
			BLUE	NGUYEN TRUONG THO		BPC			
			Referee:	QNI	HO THI HOANG DUONG	Judge 1:	BTN	TRAN van HOA	28:29
			Judge 2:	DNI	PHAM MINH TIEN	30:27			
			Judge 3:	BDH	DANG HIEU HAN	29:28			
			Judge 4:	CAN	NGUYEN DUC TUAN	29:28			
Judge 5:	DLK	PHAM VIET DUC	29:28						
11	164	(YM63.5kg)	RED	NGUYEN QUANG DUNG		HNM			
			BLUE	NGO MINH THONG		DLK	BLUE	ABD	R2
			Referee:	HCM	VO le TAM	Judge 1:	VBF	NGUYEN TRAN DUY	9:10
			Judge 2:	PYN	PHAM MINH NHUT	9:10			
			Judge 3:	QDI	TRAN TUAN HAI	9:10			
			Judge 4:	CMU	HUYNH van MUNG	9:10			
Judge 5:	BDH	DANG HIEU HAN	9:10						
12	165	(YM71kg)	RED	BUI LONG KHANH		HNM	RED	WP	5:0
			BLUE	van TAN VIET		DLK			
			Referee:	VBF	BUI NGOC KHANH	Judge 1:	HCM	NGUYEN QUANG VINH	30:27
			Judge 2:	DNI	PHAM MINH TIEN	30:27			
			Judge 3:	QDI	TRAN TUAN HAI	29:28			
			Judge 4:	QNI	HUYNH TUAN PHONG	29:28			
Judge 5:	BTN	TRAN van HOA	29:28						
13	166	(YM75kg)	RED	NGUYEN THANH HA		QDI	RED	WP	5:0
			BLUE	MA DAI PHUC		VTU			
			Referee:	VBF	NGUYEN TRAN DUY	Judge 1:	BTN	TRAN van HOA	30:27
			Judge 2:	HNM	NGUYEN van HIEU	30:27			
			Judge 3:	CMU	HUYNH van MUNG	30:27			
			Judge 4:	QNI	HO THI HOANG DUONG	30:27			
Judge 5:	HCM	VO le TAM	30:27						
14	167	(YM80kg)	RED	NGUYEN le THANH TAI		TGG			
			BLUE	PHAM DANG LUU		LCI	BLUE	ABD	R1
			Referee:	BDH	DANG HIEU HAN	Judge 1:	QDI	TRAN TUAN HAI	-
			Judge 2:	HCM	NGUYEN QUANG VINH	-			
			Judge 3:	VBF	BUI NGOC KHANH	-			
			Judge 4:	DNI	PHAM MINH TIEN	-			
Judge 5:	HNM	NGUYEN PHI KHANH	-						
15	168	(YM86kg)	RED	le van MAN		QNI			
			BLUE	NGUYEN MANH TRUONG		CAN	BLUE	RSC	R2
			Referee:	HNM	NGUYEN van HIEU	Judge 1:	DLK	PHAM VIET DUC	9:10
			Judge 2:	PYN	PHAM MINH NHUT	9:10			
			Judge 3:	DNI	HOANG van TRANG	10:9			
			Judge 4:	HCM	VO le TAM	9:10			
Judge 5:	BTN	TRAN van HOA	9:10						
16	169	(W45kg)	RED	NGUYEN THI HONG NHUNG		QDI			
			BLUE	PHAM THI DANG		THA	BLUE	WP	4:1
			Referee:	CAN	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1:	DNI	PHAM MINH TIEN	28:29
			Judge 2:	HNM	NGUYEN PHI KHANH	28:29			
			Judge 3:	QNI	HO THI HOANG DUONG	30:27			
			Judge 4:	HCM	NGUYEN QUANG VINH	28:29			
Judge 5:	VBF	NGUYEN TRAN DUY	27:30						



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 5 A

SUN 14 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
17	170	(W48kg)	RED	NGUYEN THI THU PHUONG		DNI			
			BLUE	NGUYEN THI THU NHI		VTU	BLUE	RSC	R2
			Referee: QNI	HUYNH TUAN PHONG	Judge 1: PYN	PHAM MINH NHUT	9:10		
			Judge 2: VBF	BUI NGOC KHANH	9:10				
			Judge 3: HNM	NGUYEN van HIEU	8:10				
			Judge 4: BTN	TRAN van HOA	9:10				
Judge 5: QDI	TRAN TUAN HAI	9:10							
18	171	(W50kg)	RED	DUONG THI HONG NHUNG		DNI	RED	WP	4:1
			BLUE	TRAN THI KIEU OANH		AGG2			
			Referee: QNI	HO THI HOANG DUONG	Judge 1: HNM	NGUYEN PHI KHANH	28:29		
			Judge 2: CMU	HUYNH van MUNG	29:28				
			Judge 3: VBF	NGUYEN TRAN DUY	29:28				
			Judge 4: HCM	NGUYEN QUANG VINH	29:28				
Judge 5: BDH	DANG HIEU HAN	30:27							
19	172	(W52kg)	RED	NGUYEN THANH THI		HCM	RED	WP	5:0
			BLUE	TRAN THI MY le		QNI			
			Referee: CAN	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: BTN	TRAN van HOA	30:27		
			Judge 2: DNI	PHAM MINH TIEN	30:27				
			Judge 3: QDI	TRAN TUAN HAI	29:28				
			Judge 4: HNM	NGUYEN van HIEU	29:28				
Judge 5: PYN	PHAM MINH NHUT	30:27							
20	173	(W54kg)	RED	NGUYEN THI KIM SANG		AGG	RED	WP	5:0
			BLUE	HUYNH THI VU DUYEN		QNI			
			Referee: HCM	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: DNI	HOANG van TRANG	29:28		
			Judge 2: CMU	HUYNH van MUNG	30:27				
			Judge 3: VBF	NGUYEN TRAN DUY	29:28				
			Judge 4: HNM	NGUYEN PHI KHANH	29:28				
Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC	29:28							
21	174	(W57kg)	RED	HUYNH THI NHU Y		AGG	RED	WP	5:0
			BLUE	QUANG THI NHUNG		SLA			
			Referee: QDI	TRAN TUAN HAI	Judge 1: VBF	BUI NGOC KHANH	30:27		
			Judge 2: PYN	PHAM MINH NHUT	30:27				
			Judge 3: CAN	NGUYEN DUC TUAN	29:28				
			Judge 4: BTN	TRAN van HOA	30:27				
Judge 5: QNI	HUYNH TUAN PHONG	30:27							
22	175	(W60kg)	RED	HA THI LINH		HNW	RED	WO	
			BLUE	DINH THI CHAU		QNI			
			Referee:		Judge 1:		-		
					Judge 2:		-		
23	176	(W63kg)	RED	LUONG ANH TUYET		SLA			
			BLUE	LUONG THI NGOAN		AGG	BLUE	WP	5:0
			Referee: BDH	DANG HIEU HAN	Judge 1: HNM	NGUYEN van HIEU	27:30		
			Judge 2: DNI	HOANG van TRANG	27:30				
			Judge 3: BTN	TRAN van HOA	27:30				
			Judge 4: HCM	NGUYEN QUANG VINH	27:30				
Judge 5: QNI	HO THI HOANG DUONG	27:30							
24	177	(W66kg)	RED	NGUYEN THU TRANG		HNW	RED	ABD	R1
			BLUE	BUI THI THANH HOA		TNN			
			Referee: HCM	VO le TAM	Judge 1: BTN	TRAN van HOA	-		
			Judge 2: CMU	HUYNH van MUNG	-				
			Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC	-				
			Judge 4: QNI	HUYNH TUAN PHONG	-				
Judge 5: DNI	PHAM MINH TIEN	-							



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 5 A

SUN 14 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
25	178	(W70kg)	RED BLUE	NGUYEN THI THUY HANG la THI van		HNW SLA	RED	WP	5:0
			Referee: CAN	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: VBF Judge 2: HCM Judge 3: QDI Judge 4: BTN Judge 5: HNM		NGUYEN TRAN DUY NGUYEN QUANG VINH TRAN TUAN HAI TRAN van HOA NGUYEN van HIEU		29:28 29:28 30:27 29:28 30:27
26	179	(W75kg)	RED BLUE	LUU DIEM QUYNH TRAN MY CHI		HNW BLU	RED	WO	
			Referee:		Judge 1: Judge 2:				- -
27	180	(W81kg)	RED BLUE	NGUYEN THI HUONG HOANG NGOC MAI KHANH		HNW HYN	RED	WO	
			Referee:		Judge 1: Judge 2:				- -
28	181	(W+81kg)	RED BLUE	NGUYEN GIA HAN le THI THUY QUYNH		BDG2 NDH	BLUE	RSC	R3
			Referee: VBF	NGUYEN TRAN DUY	Judge 1: QDI Judge 2: DNI Judge 3: HCM Judge 4: CMU Judge 5: QNI		TRAN TUAN HAI HOANG van TRANG NGUYEN QUANG VINH HUYNH van MUNG HO THI HOANG DUONG		18:20 18:20 18:20 18:20 18:20
29	182	(M46kg)	RED BLUE	NGUYEN van TRUC le HOAI VU		PYN QDI2	RED	WP	4:1
			Referee: HCM	VO le TAM	Judge 1: BDH Judge 2: QNI Judge 3: CAN Judge 4: DNI Judge 5: HNM		DANG HIEU HAN HUYNH TUAN PHONG NGUYEN DUC TUAN PHAM MINH TIEN NGUYEN PHI KHANH		30:27 30:27 29:28 29:28 27:30
30	183	(M48kg)	RED BLUE	NGUYEN TAN TRONG NGUYEN LINH PHUNG		HCM QDI	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	HO THI HOANG DUONG	Judge 1: PYN Judge 2: BTN Judge 3: DNI Judge 4: DLK Judge 5: HNM		PHAM MINH NHUT TRAN van HOA HOANG van TRANG PHAM VIET DUC NGUYEN van HIEU		26:30 26:30 26:30 26:30 27:29
31	184	(M51kg)	RED BLUE	TRAN QUANG HIEN NGUYEN MINH CUONG		PYN HCM	BLUE	WP	5:0
			Referee: QDI	TRAN TUAN HAI	Judge 1: VBF Judge 2: CMU Judge 3: BDH Judge 4: QNI Judge 5: CAN		BUI NGOC KHANH HUYNH van MUNG DANG HIEU HAN HUYNH TUAN PHONG NGUYEN DUC TUAN		27:30 27:30 28:29 27:30 28:29
32	185	(M54kg)	RED BLUE	le van CUONG NGUYEN DAI CAT		QDI QBH	RED	WP	5:0
			Referee: VBF	NGUYEN TRAN DUY	Judge 1: CMU Judge 2: QNI Judge 3: DNI Judge 4: HNM Judge 5: HCM		HUYNH van MUNG HO THI HOANG DUONG HOANG van TRANG NGUYEN PHI KHANH NGUYEN QUANG VINH		29:28 30:27 30:27 29:28 30:27



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 5 A

SUN 14 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
33	186	(M57kg)	RED	HUYNH MINH TUAN		QDI			
			BLUE	NGUYEN van DUONG		BNH	BLUE	RSC-I	R3
			Referee: VBF	BUI NGOC KHANH	Judge 1: QNI	HUYNH TUAN PHONG	18:20		
			Judge 2: DNI	PHAM MINH TIEN	19:19				
			Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC	18:20				
			Judge 4: BDH	DANG HIEU HAN	18:20				
Judge 5: HCM	VO le TAM	18:20							
34	187	(M63.5kg)	RED	NGUYEN HOANG THANG		HNM	RED	WP	4:1
			BLUE	TRAN TAI EM		QDI2			
			Referee: HCM	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: QNI	HO THI HOANG DUONG	30:27		
			Judge 2: CMU	HUYNH van MUNG	29:28				
			Judge 3: CAN	NGUYEN DUC TUAN	30:27				
			Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC	29:28				
Judge 5: VBF	NGUYEN TRAN DUY	28:29							
35	188	(M63.5kg)	RED	KIM MINH HIEU		CTO			
			BLUE	PHAM TRAN MINH TRI		BDG	BLUE	WP	5:0
			Referee: QDI	TRAN TUAN HAI	Judge 1: DNI	HOANG van TRANG	27:30		
			Judge 2: HCM	VO le TAM	27:30				
			Judge 3: VBF	BUI NGOC KHANH	27:30				
			Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC	27:30				
Judge 5: QNI	HUYNH TUAN PHONG	27:30							
36	189	(M67kg)	RED	KHA TRUNG NGUYEN		DLK	RED	WO	
			BLUE	PHAM DUY ANH		LCI			
			Referee:		Judge 1:		-		
					Judge 2:		-		
37	190	(M67kg)	RED	VO THANH PHONG		DNI			
			BLUE	DAM NGOC DUC		BNH	BLUE	RSC	R3
			Referee: CAN	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: HCM	NGUYEN QUANG VINH	18:20		
			Judge 2: QDI	TRAN TUAN HAI	18:20				
			Judge 3: HNM	NGUYEN PHI KHANH	18:20				
			Judge 4: QNI	HO THI HOANG DUONG	18:20				
Judge 5: BDH	DANG HIEU HAN	18:20							
38	191	(M71kg)	RED	VU DUY TIEP		HNM	RED	WP	5:0
			BLUE	NGO HOANG DANG KHOA		BDG			
			Referee: VBF	BUI NGOC KHANH	Judge 1: PYN	PHAM MINH NHUT	30:27		
			Judge 2: HCM	VO le TAM	30:27				
			Judge 3: DNI	HOANG van TRANG	30:27				
			Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC	30:27				
Judge 5: QNI	HUYNH TUAN PHONG	30:27							
39	192	(M71kg)	RED	NGUYEN HUYNH NHAT LINH		HCM	RED	WP	5:0
			BLUE	DAM CONG NAM		BNH			
			Referee: BDH	DANG HIEU HAN	Judge 1: HNM	NGUYEN van HIEU	29:28		
			Judge 2: DNI	PHAM MINH TIEN	30:27				
			Judge 3: HNM	NGUYEN PHI KHANH	29:28				
			Judge 4: CMU	HUYNH van MUNG	30:27				
Judge 5: QDI	TRAN TUAN HAI	29:28							
40	193	(M80kg)	RED	NGUYEN van DOAN		HNM			
			BLUE	BUI NGOC PHUONG		HPG	BLUE	WP	4:1
			Referee: QNI	HUYNH TUAN PHONG	Judge 1: CAN	NGUYEN DUC TUAN	29:28		
			Judge 2: VBF	BUI NGOC KHANH	27:30				
			Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC	27:30				
			Judge 4: DNI	HOANG van TRANG	28:29				
Judge 5: HCM	VO le TAM	28:29							



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 5 A

SUN 14 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
41	194	(M80kg)	RED	NGUYEN van LONG		DNG			
			BLUE	NGUYEN DUC LONG		QNH	BLUE	RSC	R1
			Referee: HCM	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: CMU	HUYNH van MUNG	-		
			Judge 2: DNI	PHAM MINH TIEN	-				
			Judge 3: BTN	TRAN van HOA	-				
			Judge 4: PYN	PHAM MINH NHUT	-				
Judge 5: HNM	NGUYEN van HIEU	-							
42	195	(M86kg)	RED	NGUYEN DAI VIET		HNM	RED	WO	
			BLUE	VO PHAM MINH TRUNG		CTO			
			Referee:		Judge 1:		-		
Judge 2:			-						
43	196	(M+92kg)	RED	NGUYEN TIEN THANH		TNN			
			BLUE	NGUYEN QUOC THONG		BDG	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1:		-		
Judge 2:			-						
44	197	(M+92kg)	RED	NGUYEN van DIEP		BNH2	RED	WO	
			BLUE	TRAN van QUYET		LCI			
			Referee:		Judge 1:		-		
Judge 2:			-						

LEGEND	
ABD	Abandon
WO	Walkover
Rn	Round number
WP	Win on points
RSC	Referee Stops Contest
RSC-I	Referee Stops Contest – Injury



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 6

SUN 14 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision	
1	198	(YW45kg)	RED	NGUYEN THI KIM TUYEN		HCM	RED	WP	5:0	
			BLUE	PHAM THI MY DUYEN		TGG				
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: HPG	VU MANH DUNG				30:26
					Judge 2: PYN	NGUYEN HUU				30:27
					Judge 3: BLU	NGUYEN THI THAM				30:27
					Judge 4: HNW	NGUYEN THI CHIEN				30:27
		Judge 5: QDI	NGUYEN DUY HOANG	30:27						
2	199	(YW48kg)	RED	NGUYEN THI TUYET MAI		HNW	RED	WP	5:0	
			BLUE	MAI THI LAN		BGG				
			Referee: HCM	BUI van THIEU	Judge 1: DLK	LO THUY NAM				30:27
					Judge 2: CTO	TRAN PHUOC THO				30:27
					Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG				30:27
					Judge 4: TGG	DO DINH THONG				30:27
		Judge 5: VBF	PHAM CONG HUNG	30:27						
3	200	(YW50kg)	RED	SONG THI KIM NGAN		LCI	RED	WP	5:0	
			BLUE	NGUYEN THI THU HA		NBH				
			Referee: HNM	DO DUC THANH	Judge 1: HCM	BUI THI NHAT le				30:27
					Judge 2: QNI	PHAM LAM GIANG				30:27
					Judge 3: HNW	VU NGOC HOANG CUONG				30:27
					Judge 4: QDI	NGUYEN DUY HOANG				30:27
		Judge 5: HPG	VU MANH DUNG	30:27						
4	201	(YW52kg)	RED	LUC THAO THANH		LCI	RED	WP	3:2	
			BLUE	PHAM THI TAM		TBH				
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: VBF	PHAM CONG HUNG				28:29
					Judge 2: PYN	NGUYEN HUU				30:27
					Judge 3: TGG	DO DINH THONG				30:27
					Judge 4: HCM	HO THI THANH THAO				29:28
		Judge 5: BLU	NGUYEN THI THAM	28:29						
5	202	(YW54kg)	RED	le NGUYEN TUYET NHI		VTU	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	DO MINH CHAU		TBH				
			Referee: HCM	BUI THI NHAT le	Judge 1: QNI	PHAM LAM GIANG				27:30
					Judge 2: HNW	NGUYEN THI CHIEN				27:30
					Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG				27:30
					Judge 4: DLK	LO THUY NAM				27:30
		Judge 5: HPG	VU MANH DUNG	27:30						
6	203	(YW57kg)	RED	DUONG THI HONG PHUONG		HNW	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	BUI THI THU HUONG		NBH				
			Referee: TGG	DO DINH THONG	Judge 1: HCM	HO THI THANH THAO				27:30
					Judge 2: QDI	NGUYEN DUY HOANG				27:30
					Judge 3: PYN	NGUYEN HUU				27:30
					Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO				27:30
		Judge 5: BLU	NGUYEN THI THAM	27:30						
7	204	(YM48kg)	RED	HUYNH NHAT KHANG		KHA	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	NGUYEN CHI DUC		HCM				
			Referee: HPG	VU MANH DUNG	Judge 1: HNM	DO DUC THANH				27:30
					Judge 2: AGG	BUI THI HUONG DUONG				27:30
					Judge 3: HNW	NGUYEN THI CHIEN				27:30
					Judge 4: VBF	PHAM CONG HUNG				27:30
		Judge 5: DLK	LO THUY NAM	27:30						
8	205	(YM51kg)	RED	NGUYEN THINH DUC		HCM	RED	WP	3:2	
			BLUE	LUONG PHUC HUY		CAN				
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: HNM	DO DUC THANH				28:29
					Judge 2: CTO	TRAN PHUOC THO				30:27
					Judge 3: QDI	NGUYEN DUY HOANG				29:28
					Judge 4: PYN	NGUYEN HUU				29:28
		Judge 5: HNW	VU NGOC HOANG CUONG	28:29						



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 6

SUN 14 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	206	(YM54kg)	RED	TA TAN MINH		DNG	RED	ABD	R1
			BLUE	NGUYEN QUANG VINH		HNH			
			Referee: HCM	BUI THI NHAT le	Judge 1: HPG	VU MANH DUNG	-		
					Judge 2: VBF	PHAM CONG HUNG	-		
					Judge 3: DLK	LO THUY NAM	-		
					Judge 4: TGG	DO DINH THONG	-		
					Judge 5: BLU	NGUYEN THI THAM	-		
10	207	(YM60kg)	RED	NGUYEN VIET NAM		BDH	RED	RSC	R1
			BLUE	DANG KIM TRONG		BNH			
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: QNI	PHAM LAM GIANG	-		
					Judge 2: HNW	VU NGOC HOANG CUONG	-		
					Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG	-		
					Judge 4: DLK	LO THUY NAM	-		
					Judge 5: QDI	NGUYEN DUY HOANG	-		
11	208	(YM63.5kg)	RED	NGUYEN DAI LOI		BDH	RED	WP	5:0
			BLUE	BUI THIEN PHU		QNH			
			Referee: HCM	BUI van THIEU	Judge 1: PYN	NGUYEN HUU	29:28		
					Judge 2: TGG	DO DINH THONG	30:27		
					Judge 3: HNW	NGUYEN THI CHIEN	29:28		
					Judge 4: VBF	PHAM CONG HUNG	30:27		
					Judge 5: BLU	NGUYEN THI THAM	30:27		
12	209	(YM71kg)	RED	LUONG GIA THINH		CAN	RED	WP	5:0
			BLUE	TRAN GIA HUY		HCM			
			Referee: HPG	VU MANH DUNG	Judge 1: CTO	TRAN PHUOC THO	29:28		
					Judge 2: QDI	NGUYEN DUY HOANG	29:28		
					Judge 3: DLK	LO THUY NAM	30:27		
					Judge 4: QNI	PHAM LAM GIANG	30:27		
					Judge 5: HNW	VU NGOC HOANG CUONG	30:27		
13	210	(YM75kg)	RED	HOANG DUY HUNG		BGG	BLUE	WP	4:1
			BLUE	THAI BA HUNG		NAN			
			Referee: HCM	BUI THI NHAT le	Judge 1: HNM	DO DUC THANH	29:28		
					Judge 2: PYN	NGUYEN HUU	27:30		
					Judge 3: HNW	NGUYEN THI CHIEN	27:30		
					Judge 4: BLU	NGUYEN THI THAM	27:30		
					Judge 5: VBF	PHAM CONG HUNG	27:29		
14	211	(YM80kg)	RED	TRUONG GIA KHAI		DNI	BLUE	WP	3:2
			BLUE	NGUYEN van CAM		QDI			
			Referee: HCM	BUI van THIEU	Judge 1: CTO	TRAN PHUOC THO	28:29		
					Judge 2: TGG	DO DINH THONG	30:27		
					Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG	29:28		
					Judge 4: HNW	VU NGOC HOANG CUONG	28:29		
					Judge 5: HPG	VU MANH DUNG	28:29		
15	212	(YM86kg)	RED	NGUYEN TRIEU VY		BLU	BLUE	WP	4:1
			BLUE	NGUYEN GIA MINH		QDI			
			Referee: HNM	DO DUC THANH	Judge 1: QNI	PHAM LAM GIANG	28:29		
					Judge 2: HNW	NGUYEN THI CHIEN	27:30		
					Judge 3: HCM	BUI THI NHAT le	29:28		
					Judge 4: VBF	PHAM CONG HUNG	27:30		
					Judge 5: DLK	LO THUY NAM	28:29		
16	213	(W45kg)	RED	NGUYEN THI NHAT le		DLK	BLUE	WP	5:0
			BLUE	VUONG THI HUONG		HNW			
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: HCM	HO THI THANH THAO	27:30		
					Judge 2: TGG	DO DINH THONG	27:30		
					Judge 3: QDI	NGUYEN DUY HOANG	27:30		
					Judge 4: BLU	NGUYEN THI THAM	27:30		
					Judge 5: PYN	NGUYEN HUU	27:30		



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 6

SUN 14 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision			
17	214	(W48kg)	RED	NGO NGOC LINH CHI		HNW	RED	WP	5:0			
			BLUE	HO THI THANH NHAN		HCM						
			Referee:	QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1:				VBF	PHAM CONG HUNG	30:27
						Judge 2:				CTO	TRAN PHUOC THO	29:28
						Judge 3:				DLK	LO THUY NAM	29:28
						Judge 4:				HPG	VU MANH DUNG	30:27
				Judge 5:	AGG	BUI THI HUONG DUONG	30:27					
18	215	(W50kg)	RED	le HAI AU		AGG	BLUE	WP	5:0			
			BLUE	NGUYEN THI TAM		HNW						
			Referee:	HCM	BUI THI NHAT le	Judge 1:				QDI	NGUYEN DUY HOANG	27:30
						Judge 2:				CTO	TRAN PHUOC THO	27:30
						Judge 3:				TGG	DO DINH THONG	27:30
						Judge 4:				BLU	NGUYEN THI THAM	27:30
				Judge 5:	PYN	NGUYEN HUU	27:30					
19	216	(W52kg)	RED	MAI THAO LY		AGG	BLUE	WP	5:0			
			BLUE	TRAN THI MY TAM		HNW						
			Referee:	HPG	VU MANH DUNG	Judge 1:				QNI	PHAM LAM GIANG	27:30
						Judge 2:				VBF	PHAM CONG HUNG	27:30
						Judge 3:				CTO	TRAN PHUOC THO	28:29
						Judge 4:				HCM	BUI van THIEU	27:30
				Judge 5:	DLK	LO THUY NAM	27:30					
20	217	(W54kg)	RED	DO THI THUY		HNW	RED	WP	4:1			
			BLUE	VU THI MINH TRANG		BDG						
			Referee:	TGG	DO DINH THONG	Judge 1:				PYN	NGUYEN HUU	30:27
						Judge 2:				HCM	BUI THI NHAT le	30:27
						Judge 3:				QDI	NGUYEN DUY HOANG	29:28
						Judge 4:				AGG	BUI THI HUONG DUONG	28:29
				Judge 5:	BLU	NGUYEN THI THAM	30:27					
21	218	(W57kg)	RED	NGUYEN THI KIM YEN		VTU	BLUE	WP	5:0			
			BLUE	NGO THI MAI CHUC		HNW						
			Referee:	CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1:				DLK	LO THUY NAM	27:30
						Judge 2:				HCM	BUI van THIEU	27:30
						Judge 3:				VBF	PHAM CONG HUNG	27:30
						Judge 4:				HPG	VU MANH DUNG	27:30
				Judge 5:	QNI	PHAM LAM GIANG	27:30					
22	219	(W60kg)	RED	QUANG THI PHONG		SLA	RED	RSC	R2			
			BLUE	CHUNG THUY MY AN		QDI						
			Referee:	HNW	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1:				HCM	BUI THI NHAT le	18:20
						Judge 2:				PYN	NGUYEN HUU	18:20
						Judge 3:				BLU	NGUYEN THI THAM	18:20
						Judge 4:				HCM	HO THI THANH THAO	18:20
				Judge 5:	AGG	BUI THI HUONG DUONG	18:20					
23	220	(W63kg)	RED	BAN THI KIEU		TNN	RED	WP	4:1			
			BLUE	TRAN THI TUYET TRAN		TGG						
			Referee:	HCM	BUI THI NHAT le	Judge 1:				HNW	VU NGOC HOANG CUONG	30:27
						Judge 2:				HPG	VU MANH DUNG	29:28
						Judge 3:				VBF	PHAM CONG HUNG	30:27
						Judge 4:				CTO	TRAN PHUOC THO	27:30
				Judge 5:	DLK	LO THUY NAM	30:27					
24	221	(W66kg)	RED	NGUYEN THI NGOC MAI		THA	BLUE	WP	5:0			
			BLUE	NGUYEN THI HOANG TUYET		HYN						
			Referee:	TGG	DO DINH THONG	Judge 1:				BLU	NGUYEN THI THAM	27:30
						Judge 2:				HNW	NGUYEN THI CHIEN	28:29
						Judge 3:				QDI	NGUYEN DUY HOANG	27:30
						Judge 4:				HCM	BUI van THIEU	28:29
				Judge 5:	AGG	BUI THI HUONG DUONG	28:29					



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 6

SUN 14 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
25	222	(W70kg)	RED	DANG THI THUY KIEU		DLK			
			BLUE	NGUYEN THI THUY HANG		BDH	BLUE	WP	3:2
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: HCM	HO THI THANH THAO	29:28		
			Judge 2: HNM	DO DUC THANH	30:27				
			Judge 3: PYN	NGUYEN HUU	28:29				
			Judge 4: VBF	PHAM CONG HUNG	27:30				
Judge 5: HPG	VU MANH DUNG	28:29							
26	223	(W75kg)	RED	BUI THI THUY LINH		HBH	RED	RSC	R2
			BLUE	le THU HOAI		HNW2			
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: DLK	LO THUY NAM	10:9		
			Judge 2: AGG	BUI THI HUONG DUONG	10:9				
			Judge 3: HCM	BUI THI NHAT le	10:9				
			Judge 4: PYN	NGUYEN HUU	10:9				
Judge 5: VBF	PHAM CONG HUNG	10:9							
27	224	(W81kg)	RED	BUI THI HONG TUOI		TGG			
			BLUE	VI THI HUE		SLA	BLUE	WP	5:0
			Referee: HPG	VU MANH DUNG	Judge 1: BLU	NGUYEN THI THAM	28:29		
			Judge 2: HNW	VU NGOC HOANG CUONG	27:30				
			Judge 3: QNI	PHAM LAM GIANG	27:30				
			Judge 4: HCM	HO THI THANH THAO	27:30				
Judge 5: QDI	NGUYEN DUY HOANG	27:30							
28	225	(W+81kg)	RED	CA THI HUYEN		HNW	RED	WP	4:1
			BLUE	NGUYEN THI PHUONG HOAI		BDG			
			Referee: HCM	BUI van THIEU	Judge 1: VBF	PHAM CONG HUNG	30:27		
			Judge 2: TGG	DO DINH THONG	29:28				
			Judge 3: HCM	BUI THI NHAT le	27:30				
			Judge 4: AGG	BUI THI HUONG DUONG	29:28				
Judge 5: DLK	LO THUY NAM	29:28							
29	226	(M46kg)	RED	BUI van HOAI NHAN		QDI	RED	WP	5:0
			BLUE	SAM MINH PHAT		VTU			
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: BLU	NGUYEN THI THAM	30:27		
			Judge 2: HCM	HO THI THANH THAO	30:27				
			Judge 3: HPG	VU MANH DUNG	30:27				
			Judge 4: HNW	VU NGOC HOANG CUONG	30:27				
Judge 5: PYN	NGUYEN HUU	30:27							
30	227	(M48kg)	RED	DINH van SAI		DNG			
			BLUE	NGUYEN TRUNG KHAN		QNI	BLUE	RSC	R2
			Referee: HCM	BUI THI NHAT le	Judge 1: AGG	BUI THI HUONG DUONG	9:10		
			Judge 2: HPG	VU MANH DUNG	9:10				
			Judge 3: DLK	LO THUY NAM	9:10				
			Judge 4: HNW	NGUYEN THI CHIEN	9:10				
Judge 5: TGG	DO DINH THONG	9:10							
31	228	(M51kg)	RED	NGO CHAU TRUNG TIN		QDI	RED	WO	
			BLUE	NGUYEN TIEN PHONG		QDI2			
			Referee:		Judge 1:		-		
					Judge 2:		-		
32	229	(M54kg)	RED	le van HIEN		HCM			
			BLUE	TRAN van AN		HNM	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: AGG	BUI THI HUONG DUONG	27:30		
			Judge 2: CTO	TRAN PHUOC THO	28:29				
			Judge 3: QDI	NGUYEN DUY HOANG	27:30				
			Judge 4: TGG	DO DINH THONG	27:30				
Judge 5: BLU	NGUYEN THI THAM	27:30							



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 6

SUN 14 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
33	230	(M57kg)	RED	NGUYEN PHI THOAN		QDI2			
			BLUE	NGO TUAN ANH		NAN	BLUE	WP	4:1
			Referee: HCM	BUI THI NHAT le	Judge 1: QNI	PHAM LAM GIANG	27:30		
			Judge 2: VBF	PHAM CONG HUNG	27:30				
			Judge 3: HNW	VU NGOC HOANG CUONG	27:30				
			Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO	27:30				
Judge 5: PYN	NGUYEN HUU	29:28							
34	231	(M63.5kg)	RED	HUYNH TAN VU		QDI	RED	WO	
			BLUE	NGUYEN TAN HUNG		HCM			
			Referee:		Judge 1:		-		
Judge 2:			-						
35	232	(M63.5kg)	RED	VU THANH DAT		DNI	RED	RSC-I	R2
			BLUE	DAO van QUAN		HNM2			
			Referee: HCM	BUI van THIEU	Judge 1: CTO	TRAN PHUOC THO	10:9		
			Judge 2: HCM	BUI THI NHAT le	10:9				
			Judge 3: DLK	LO THUY NAM	10:9				
			Judge 4: VBF	PHAM CONG HUNG	10:9				
Judge 5: PYN	NGUYEN HUU	10:9							
36	233	(M67kg)	RED	NGUYEN DUC NGOC		HNM	RED	RSC	R2
			BLUE	NGO QUANG TRUONG		QDI			
			Referee: TGG	DO DINH THONG	Judge 1: DLK	LO THUY NAM	10:9		
			Judge 2: QNI	PHAM LAM GIANG	10:9				
			Judge 3: HPG	VU MANH DUNG	10:9				
			Judge 4: HCM	BUI van THIEU	10:9				
Judge 5: BLU	NGUYEN THI THAM	10:9							
37	234	(M67kg)	RED	PHAN HUY HOANG		KHA			
			BLUE	NGUYEN van CHUNG		HCM	BLUE	ABD	R2
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: HNW	NGUYEN THI CHIEN	9:10		
			Judge 2: PYN	NGUYEN HUU	9:10				
			Judge 3: HNM	DO DUC THANH	9:10				
			Judge 4: AGG	BUI THI HUONG DUONG	9:10				
Judge 5: QDI	NGUYEN DUY HOANG	9:10							
38	235	(M71kg)	RED	NGUYEN DUC HAU		BDH	RED	WP	4:1
			BLUE	PHAM HONG PHUC		DNI			
			Referee: HPG	VU MANH DUNG	Judge 1: TGG	DO DINH THONG	30:27		
			Judge 2: HNW	VU NGOC HOANG CUONG	29:28				
			Judge 3: HCM	BUI van THIEU	30:27				
			Judge 4: DLK	LO THUY NAM	28:29				
Judge 5: QNI	PHAM LAM GIANG	29:28							
39	236	(M71kg)	RED	NGUYEN THANH GIANG		DLK			
			BLUE	TRAN DUC THO		QDI	BLUE	WP	3:2
			Referee: HPG	VU MANH DUNG	Judge 1: QNI	PHAM LAM GIANG	29:28		
			Judge 2: HCM	BUI van THIEU	28:29				
			Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO	28:29				
			Judge 4: HCM	BUI THI NHAT le	29:28				
Judge 5: TGG	DO DINH THONG	27:30							
40	237	(M80kg)	RED	LUU NHAN NGHIA		KHA	RED	WO	
			BLUE	DUONG GIA HUY		VTU			
			Referee:		Judge 1:		-		
Judge 2:			-						



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 6

SUN 14 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
41	238	(M80kg)	RED	HA DUY CUONG		QDI	RED	WP	5:0
			BLUE	HOANG ANH KIET		DNI			
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: HNW	VU NGOC HOANG CUONG	30:27		
					Judge 2: HCM	BUI van THIEU	30:27		
					Judge 3: TGG	DO DINH THONG	30:27		
		Judge 4: HPG	VU MANH DUNG	30:27					
				Judge 5: DLK	LO THUY NAM	30:27			
42	239	(M86kg)	RED	BUI van LEN		QDI	BLUE	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN MANH CUONG		BNH			
			Referee: HNW	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: AGG	BUI THI HUONG DUONG	27:30		
					Judge 2: BLU	NGUYEN THI THAM	27:30		
					Judge 3: HCM	BUI THI NHAT le	27:30		
		Judge 4: VBF	PHAM CONG HUNG	27:30					
				Judge 5: CTO	TRAN PHUOC THO	27:30			
43	240	(M+92kg)	RED	BUI DINH TU		DNI	BLUE	WO	
			BLUE	DOAN NGOC MINH HIEU		QDI			
			Referee:		Judge 1:		-		
				Judge 2:		-			
44	241	(M+92kg)	RED	NGUYEN TUNG ANH		HCM	RED	RSC	R2
			BLUE	NGUYEN DUC TAI		HDG			
			Referee: TGG	DO DINH THONG	Judge 1: PYN	NGUYEN HUU	20:18		
					Judge 2: QNI	PHAM LAM GIANG	20:18		
					Judge 3: HNW	VU NGOC HOANG CUONG	20:18		
		Judge 4: BLU	NGUYEN THI THAM	20:18					
				Judge 5: HPG	VU MANH DUNG	20:18			

LEGEND

ABD	Abandon	Rn	Round number	RSC	Referee Stops Contest	RSC-I	Referee Stops Contest – Injury
WO	Walkover	WP	Win on points				



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 7 A

MON 15 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
1	267	(M60kg)	RED BLUE	BUI CONG DANH LOI DO NGOC HOAN		DNG HCM	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1: Judge 2:				- -
2	268	(M63.5kg)	RED BLUE	NGUYEN HOANG THANG PHAM TRAN MINH TRI		HNM BDG	RED	WP	5:0
			Referee: VBF	NGUYEN TRAN DUY	Judge 1: QDI Judge 2: CAN Judge 3: DLK Judge 4: QNI Judge 5: BDH	TRAN TUAN HAI NGUYEN DUC TUAN PHAM VIET DUC HUYNH TUAN PHONG DANG HIEU HAN			29:28 30:27 30:27 29:28 30:27
3	269	(M67kg)	RED BLUE	KHA TRUNG NGUYEN DAM NGOC DUC		DLK BNH	BLUE	WP	4:1
			Referee: HNM	NGUYEN van HIEU	Judge 1: DNI Judge 2: VBF Judge 3: BDH Judge 4: PYN Judge 5: HCM	HOANG van TRANG BUI NGOC KHANH DANG HIEU HAN PHAM MINH NHUT VO le TAM			27:30 27:30 30:27 27:30 27:30
4	270	(M71kg)	RED BLUE	VU DUY TIEP NGUYEN HUYNH NHAT LINH		HNM HCM	BLUE	WP	3:2
			Referee: QDI	TRAN TUAN HAI	Judge 1: QNI Judge 2: CMU Judge 3: VBF Judge 4: DNI Judge 5: DLK	HO THI HOANG DUONG HUYNH van MUNG NGUYEN TRAN DUY PHAM MINH TIEN PHAM VIET DUC			29:28 29:28 28:29 27:30 28:29
5	271	(M75kg)	RED BLUE	TRAN TUAN ANH HOANG THAI NAM		DNI CAN	BLUE	WP	5:0
			Referee: HCM	VO le TAM	Judge 1: BTN Judge 2: VBF Judge 3: QNI Judge 4: HNM Judge 5: PYN	TRAN van HOA BUI NGOC KHANH HUYNH TUAN PHONG NGUYEN van HIEU PHAM MINH NHUT			27:30 28:29 27:30 27:30 28:29
6	272	(M80kg)	RED BLUE	BUI NGOC PHUONG NGUYEN DUC LONG		HPG QNH	BLUE	RSC-I	R1
			Referee: QNI	HO THI HOANG DUONG	Judge 1: DLK Judge 2: DNI Judge 3: HCM Judge 4: VBF Judge 5: QDI	PHAM VIET DUC PHAM MINH TIEN NGUYEN QUANG VINH NGUYEN TRAN DUY TRAN TUAN HAI			- - - - -
7	273	(M86kg)	RED BLUE	NGUYEN NGOC HUY LAI TIEN THINH		BDG HCM	BLUE	WP	3:2
			Referee: VBF	BUI NGOC KHANH	Judge 1: BDH Judge 2: DNI Judge 3: QNI Judge 4: HNM Judge 5: PYN	DANG HIEU HAN HOANG van TRANG HUYNH TUAN PHONG NGUYEN PHI KHANH PHAM MINH NHUT			30:27 29:28 28:29 28:29 28:29
8	274	(M92kg)	RED BLUE	NGUYEN DUY UYN TA van THI		NAN HPG	BLUE	WP	4:1
			Referee: BDH	DANG HIEU HAN	Judge 1: DNI Judge 2: QNI Judge 3: HNM Judge 4: CAN Judge 5: VBF	PHAM MINH TIEN HO THI HOANG DUONG NGUYEN van HIEU NGUYEN DUC TUAN NGUYEN TRAN DUY			29:28 27:30 27:30 28:29 27:30



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 7 A

MON 15 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	275	(M+92kg)	RED BLUE	NGUYEN QUOC THONG NGUYEN van DIEP		BDG BNH2	RED	WO	
			Referee:			Judge 1: Judge 2:			- -
10	242	(YW45kg)	RED BLUE	HOANG NGOC PHUONG TRINH NGUYEN THI KIM TUYEN		TNN HCM	RED	WP	4:1
			Referee: VBF	BUI NGOC KHANH		Judge 1: QNI Judge 2: QDI Judge 3: CAN Judge 4: QNI Judge 5: HNM	PHAM LAM GIANG TRAN TUAN HAI NGUYEN DUC TUAN HO THI HOANG DUONG NGUYEN van HIEU		29:28 29:28 30:27 28:29 29:28
11	243	(YW48kg)	RED BLUE	NGUYEN THI NGOC HUYEN NGUYEN THI TUYET MAI		QDI HNW	BLUE	WP	5:0
			Referee: BDH	DANG HIEU HAN		Judge 1: QNI Judge 2: HPG Judge 3: CTO Judge 4: HCM Judge 5: VBF	HUYNH TUAN PHONG VU MANH DUNG TRAN PHUOC THO VO le TAM NGUYEN TRAN DUY		27:30 26:30 27:30 27:30 27:30
12	244	(YW50kg)	RED BLUE	TRUONG TIEU TINH SONG THI KIM NGAN		HCM LCI	BLUE	WP	3:0
			Referee: HNM	NGUYEN van HIEU		Judge 1: TGG Judge 2: AGG Judge 3: HNM Judge 4: DNI Judge 5: BLU	DO DINH THONG BUI THI HUONG DUONG DO DUC THANH HOANG van TRANG NGUYEN THI THAM		26:30 27:29 28:28 28:28 27:29
13	245	(YW52kg)	RED BLUE	TRAN THI HOA LUC THAO THANH		THA LCI	RED	WP	3:2
			Referee: CAN	NGUYEN DUC TUAN		Judge 1: VBF Judge 2: QDI Judge 3: HCM Judge 4: DLK Judge 5: QNI	BUI NGOC KHANH TRAN TUAN HAI BUI THI NHAT le LO THUY NAM HO THI HOANG DUONG		28:29 29:28 29:28 28:29 29:28
14	246	(YW54kg)	RED BLUE	TRAN THI TO NHU DO MINH CHAU		NBH TBH	RED	WP	4:1
			Referee: HNW	NGUYEN THI CHIEN		Judge 1: QNI Judge 2: HCM Judge 3: PYN Judge 4: HPG Judge 5: HCM	PHAM LAM GIANG VO le TAM PHAM MINH NHUT VU MANH DUNG BUI van THIEU		29:28 30:27 29:28 29:28 28:29
15	247	(YW57kg)	RED BLUE	VU THI THOM BUI THI THU HUONG		TBH NBH	RED	WP	5:0
			Referee: HNM	NGUYEN van HIEU		Judge 1: HNW Judge 2: CTO Judge 3: BDH Judge 4: QNI Judge 5: BLU	VU NGOC HOANG CUONG TRAN PHUOC THO DANG HIEU HAN HUYNH TUAN PHONG NGUYEN THI THAM		30:27 30:27 30:26 30:27 30:27
16	248	(YW63kg)	RED BLUE	BUI THI HONG SINH HOANG THUY LINH		HBH HNW	BLUE	WP	5:0
			Referee: HCM	BUI THI NHAT le		Judge 1: TGG Judge 2: DNI Judge 3: VBF Judge 4: QNI Judge 5: QDI	DO DINH THONG HOANG van TRANG NGUYEN TRAN DUY HO THI HOANG DUONG TRAN TUAN HAI		26:30 27:29 26:30 26:30 26:30



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 7 A

MON 15 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
17	249	(YW66kg)	RED BLUE	NGUYEN NGOC KHANH LINH NGUYEN le BAO THY		TBH QDI	RED	WP	5:0
			Referee: HCM	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: CAN Judge 2: HNM Judge 3: VBF Judge 4: HCM Judge 5: QNI	NGUYEN DUC TUAN NGUYEN PHI KHANH BUI NGOC KHANH VO le TAM PHAM LAM GIANG		29:27 29:27 29:27 29:27 29:27	
18	250	(YW70kg)	RED BLUE	DAM ANH TUYET DUONG HUONG GIANG		HNW NBH	RED	WP	5:0
			Referee: HCM	BUI van THIEU	Judge 1: VBF Judge 2: HCM Judge 3: DLK Judge 4: HPG Judge 5: CMU	PHAM CONG HUNG BUI THI NHAT le LO THUY NAM VU MANH DUNG HUYNH van MUNG		30:25 28:27 29:26 29:26 28:27	
19	251	(YW81kg)	RED BLUE	TRAN THANH TUYEN		CTO	RED	WO	
			Referee:		Judge 1: Judge 2:			- -	
20	252	(YW+81kg)	RED BLUE	TRAN THI KIEU VI TAN THI NGA		CMU LCI	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1: Judge 2:			- -	
21	253	(YM46kg)	RED BLUE	NGUYEN TIEN HUU le HOANG PHUC		DNI KHA	RED	WP	5:0
			Referee: BDH	DANG HIEU HAN	Judge 1: HCM Judge 2: BLU Judge 3: CTO Judge 4: HNM Judge 5: QDI	VO le TAM NGUYEN THI THAM TRAN PHUOC THO NGUYEN van HIEU TRAN TUAN HAI		30:27 30:27 29:28 30:27 30:27	
22	254	(YM48kg)	RED BLUE	BUI NGOC THAI NGUYEN CHI DUC		QDI HCM	RED	WP	5:0
			Referee: VBF	BUI NGOC KHANH	Judge 1: VBF Judge 2: HNM Judge 3: AGG Judge 4: QNI Judge 5: DNI	NGUYEN TRAN DUY DO DUC THANH BUI THI HUONG DUONG PHAM LAM GIANG HOANG van TRANG		29:28 30:27 29:28 29:28 29:28	
23	255	(YM51kg)	RED BLUE	DINH THUAN NGUYEN THINH DUC		DNG HCM	RED	WP	5:0
			Referee: QNI	HUYNH TUAN PHONG	Judge 1: QNI Judge 2: PYN Judge 3: DLK Judge 4: QDI Judge 5: HNW	HO THI HOANG DUONG PHAM MINH NHUT LO THUY NAM TRAN TUAN HAI VU NGOC HOANG CUONG		30:27 30:27 29:28 29:28 30:27	
24	256	(YM54kg)	RED BLUE	LU BAO ANH NGUYEN QUANG VINH		QDI HNM	BLUE	RSC	R1
			Referee: CAN	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: HCM Judge 2: HNW Judge 3: HCM Judge 4: CTO Judge 5: BLU	NGUYEN QUANG VINH NGUYEN THI CHIEN BUI THI NHAT le TRAN PHUOC THO NGUYEN THI THAM		- - - - -	



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 7 A

MON 15 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
25	257	(YM57kg)	RED BLUE	HA TIEN THANH DANG DUY NHAT TRUONG		DLK BDH	RED	WP	5:0
			Referee: QNI	HO THI HOANG DUONG	Judge 1: HCM Judge 2: QNI Judge 3: TGG Judge 4: VBF Judge 5: HNM	BUI van THIEU PHAM LAM GIANG DO DINH THONG BUI NGOC KHANH NGUYEN van HIEU		29:27 29:27 29:27 29:27 29:27	
26	258	(YM60kg)	RED BLUE	le THANH LONG NGUYEN VIET NAM		HNM BDH	BLUE	WP	5:0
			Referee: QDI	TRAN TUAN HAI	Judge 1: HCM Judge 2: CTO Judge 3: QNI Judge 4: PYN Judge 5: AGG	VO le TAM TRAN PHUOC THO HUYNH TUAN PHONG PHAM MINH NHUT BUI THI HUONG DUONG		27:30 27:30 27:30 27:30 27:30	
27	259	(YM63.5kg)	RED BLUE	NGO MINH THONG NGUYEN DAI LOI		DLK BDH	RED	WP	4:1
			Referee: VBF	NGUYEN TRAN DUY	Judge 1: CAN Judge 2: BLU Judge 3: HNM Judge 4: QDI Judge 5: HCM	NGUYEN DUC TUAN NGUYEN THI THAM DO DUC THANH NGUYEN DUY HOANG BUI THI NHAT le		29:28 30:27 30:27 29:28 27:30	
28	260	(YM67kg)	RED BLUE	NGUYEN VIET CUONG le THANH DAT		BDH NAN	BLUE	RSC-I	R3
			Referee: HPG	VU MANH DUNG	Judge 1: HNW Judge 2: HNM Judge 3: TGG Judge 4: VBF Judge 5: QNI	NGUYEN THI CHIEN NGUYEN PHI KHANH DO DINH THONG PHAM CONG HUNG HO THI HOANG DUONG		18:20 18:20 19:19 18:20 18:20	
29	261	(YM71kg)	RED BLUE	BUI LONG KHANH LUONG GIA THINH		HNM CAN	BLUE	WP	3:2
			Referee: BDH	DANG HIEU HAN	Judge 1: VBF Judge 2: HCM Judge 3: QDI Judge 4: HCM Judge 5: QNI	BUI NGOC KHANH HO THI THANH THAO TRAN TUAN HAI VO le TAM PHAM LAM GIANG		28:27 29:26 27:28 27:28 27:28	
30	262	(YM75kg)	RED BLUE	NGUYEN THANH HA THAI BA HUNG		QDI NAN	BLUE	WP	5:0
			Referee: HNM	DO DUC THANH	Judge 1: HNM Judge 2: QNI Judge 3: VBF Judge 4: CTO Judge 5: PYN	NGUYEN van HIEU HUYNH TUAN PHONG NGUYEN TRAN DUY TRAN PHUOC THO PHAM MINH NHUT		28:29 28:29 28:29 28:29 27:30	
31	263	(YM80kg)	RED BLUE	PHAM DANG LUU NGUYEN van CAM		LCI QDI	RED	WO	
			Referee:		Judge 1: Judge 2:			- -	
32	264	(YM86kg)	RED BLUE	NGUYEN MANH TRUONG NGUYEN GIA MINH		CAN QDI	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: HCM Judge 2: BDH Judge 3: QNI Judge 4: HNW Judge 5: HPG	NGUYEN QUANG VINH DANG HIEU HAN HO THI HOANG DUONG VU NGOC HOANG CUONG VU MANH DUNG		27:30 28:29 27:30 27:30 27:30	



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 7 A

MON 15 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
33	265	(YM92kg)	RED BLUE	NGUYEN DUY QUANG DOAN CANH KY		BNH2 QNH	RED	WP	5:0
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: AGG Judge 2: HCM Judge 3: HNM Judge 4: CAN Judge 5: BLU		BUI THI HUONG DUONG BUI van THIEU NGUYEN PHI KHANH NGUYEN DUC TUAN NGUYEN THI THAM		30:27 30:27 30:27 30:27 30:27
34	266	(YM+92kg)	RED BLUE	DINH van BINH VU DUY MINH		HDG BNH	BLUE	WP	3:2
			Referee: TGG	DO DINH THONG	Judge 1: QDI Judge 2: VBF Judge 3: HNM Judge 4: VBF Judge 5: HCM		TRAN TUAN HAI BUI NGOC KHANH DO DUC THANH PHAM CONG HUNG HO THI THANH THAO		28:29 29:28 28:29 30:27 28:29

LEGEND							
Rn	Round number	RSC	Referee Stops Contest	RSC-I	Referee Stops Contest – Injury	WO	Walkover
WP	Win on points						



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 8

MON 15 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
1	276	(M60kg)	RED BLUE	BUI VIET HOANG BUI TRONG THAI		HNM QDI	BLUE	WP	5:0
			Referee: HPG	VU MANH DUNG	Judge 1: TGG	DO DINH THONG			27:30
					Judge 2: VBF	PHAM CONG HUNG			27:30
					Judge 3: DLK	LO THUY NAM			27:30
					Judge 4: HCM	BUI THI NHAT le			27:30
					Judge 5: HNW	VU NGOC HOANG CUONG			27:30
2	277	(M63.5kg)	RED BLUE	HUYNH TAN VU VU THANH DAT		QDI DNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: HPG	VU MANH DUNG	Judge 1: DLK	LO THUY NAM			27:30
					Judge 2: VBF	PHAM CONG HUNG			27:30
					Judge 3: HCM	HO THI THANH THAO			27:30
					Judge 4: QNI	PHAM LAM GIANG			28:29
					Judge 5: CTO	TRAN PHUOC THO			28:29
3	278	(M67kg)	RED BLUE	NGUYEN DUC NGOC NGUYEN van CHUNG		HNM HCM	RED	WO	
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-
4	279	(M71kg)	RED BLUE	NGUYEN DUC HAU TRAN DUC THO		BDH QDI	BLUE	RSC	R3
			Referee: HNM	DO DUC THANH	Judge 1: HNW	NGUYEN THI CHIEN			16:20
					Judge 2: AGG	BUI THI HUONG DUONG			17:20
					Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO			16:20
					Judge 4: HCM	BUI THI NHAT le			16:20
					Judge 5: BLU	NGUYEN THI THAM			17:20
5	280	(M75kg)	RED BLUE	BUI PHUOC TUNG NGUYEN NGOC HAI		QDI BDG	RED	WP	5:0
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: HNW	NGUYEN THI CHIEN			30:27
					Judge 2: CTO	TRAN PHUOC THO			29:28
					Judge 3: VBF	PHAM CONG HUNG			30:27
					Judge 4: DLK	LO THUY NAM			30:27
					Judge 5: HCM	BUI van THIEU			30:27
6	281	(M80kg)	RED BLUE	LUU NHAN NGHIA HA DUY CUONG		KHA QDI	BLUE	WP	5:0
			Referee: HCM	BUI THI NHAT le	Judge 1: HNW	NGUYEN THI CHIEN			27:30
					Judge 2: HPG	VU MANH DUNG			27:30
					Judge 3: BLU	NGUYEN THI THAM			27:30
					Judge 4: HCM	BUI van THIEU			27:30
					Judge 5: TGG	DO DINH THONG			27:30
7	282	(M86kg)	RED BLUE	NGUYEN DAI VIET NGUYEN MANH CUONG		HNM BNH	BLUE	WP	5:0
			Referee: HCM	BUI van THIEU	Judge 1: DLK	LO THUY NAM			27:30
					Judge 2: HPG	VU MANH DUNG			27:30
					Judge 3: QNI	PHAM LAM GIANG			27:30
					Judge 4: QDI	NGUYEN DUY HOANG			27:30
					Judge 5: AGG	BUI THI HUONG DUONG			27:30
8	283	(M92kg)	RED BLUE	LUONG van TOAN le HUU DUC		CAN DLK	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 8

MON 15 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	284	(M+92kg)	RED	DOAN NGOC MINH HIEU		QDI	RED	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN TUNG ANH		HCM			
			Referee: HNM	DO DUC THANH	Judge 1: HNW		NGUYEN THI CHIEN		30:27
					Judge 2: CTO		TRAN PHUOC THO		30:27
					Judge 3: PYN		NGUYEN HUU		30:27
					Judge 4: VBF		PHAM CONG HUNG		30:27
					Judge 5: BLU		NGUYEN THI THAM		30:27

LEGEND

Rn Round number RSC Referee Stops Contest WO Walkover WP Win on points



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 9

TUE 16 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision	
1	288	(W52kg)	RED	NGUYEN THANH THI		HCM	RED	WP	3:2	
			BLUE	TRAN THI MY TAM		HNW				
			Referee: VBF	BUI NGOC KHANH	Judge 1: CTO	TRAN PHUOC THO				28:29
					Judge 2: BDH	DANG HIEU HAN				30:27
					Judge 3: QNI	HUYNH TUAN PHONG				27:30
					Judge 4: PYN	PHAM MINH NHUT				30:27
		Judge 5: QNI	HO THI HOANG DUONG	30:27						
2	289	(W54kg)	RED	NGUYEN THI KIM SANG		AGG	RED	WP	5:0	
			BLUE	DO THI THUY		HNW				
			Referee: HCM	BUI THI NHAT le	Judge 1: QNI	HO THI HOANG DUONG				30:27
					Judge 2: VBF	PHAM CONG HUNG				30:27
					Judge 3: TGG	DO DINH THONG				30:27
					Judge 4: HCM	NGUYEN QUANG VINH				30:27
		Judge 5: BLU	NGUYEN THI THAM	30:27						
3	290	(W57kg)	RED	HUYNH THI NHU Y		AGG	BLUE	RSC	R2	
			BLUE	NGO THI MAI CHUC		HNW				
			Referee: HCM	VO le TAM	Judge 1: QNI	HO THI HOANG DUONG				9:10
					Judge 2: HCM	BUI van THIEU				9:10
					Judge 3: DLK	LO THUY NAM				9:10
					Judge 4: HPG	VU MANH DUNG				9:10
		Judge 5: HCM	HO THI THANH THAO	9:10						
4	291	(W60kg)	RED	HA THI LINH		HNW	RED	WP	5:0	
			BLUE	CHUNG THUY MY AN		QDI				
			Referee: QNI	HO THI HOANG DUONG	Judge 1: CTO	TRAN PHUOC THO				30:27
					Judge 2: DNI	HOANG van TRANG				30:27
					Judge 3: VBF	PHAM CONG HUNG				30:27
					Judge 4: CMU	HUYNH van MUNG				30:27
		Judge 5: CAN	NGUYEN DUC TUAN	30:27						
5	292	(W63kg)	RED	LUONG THI NGOAN		AGG	RED	WP	4:1	
			BLUE	BAN THI KIEU		TNN				
			Referee: HNW	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: CAN	NGUYEN DUC TUAN				30:27
					Judge 2: HNM	NGUYEN van HIEU				28:29
					Judge 3: QDI	NGUYEN DUY HOANG				30:27
					Judge 4: VBF	BUI NGOC KHANH				30:27
		Judge 5: BLU	NGUYEN THI THAM	30:27						
6	293	(W66kg)	RED	NGUYEN THU TRANG		HNW	RED	WP	5:0	
			BLUE	NGUYEN THI HOANG TUYET		HYN				
			Referee: QNI	HUYNH TUAN PHONG	Judge 1: PYN	PHAM MINH NHUT				30:27
					Judge 2: QDI	TRAN TUAN HAI				30:27
					Judge 3: BDH	DANG HIEU HAN				30:27
					Judge 4: HCM	BUI van THIEU				30:27
		Judge 5: HCM	VO le TAM	30:27						
7	294	(W70kg)	RED	NGUYEN THI THUY HANG		HNW	RED	WP	4:1	
			BLUE	NGUYEN THI THUY HANG		BDH				
			Referee: TGG	DO DINH THONG	Judge 1: QNI	HO THI HOANG DUONG				29:28
					Judge 2: HPG	VU MANH DUNG				30:27
					Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO				28:29
					Judge 4: DLK	LO THUY NAM				30:27
		Judge 5: QNI	PHAM LAM GIANG	30:27						
8	295	(W75kg)	RED	LUU DIEM QUYNH		HNW	RED	KO		
			BLUE	BUI THI THUY LINH		HBH				
			Referee: QDI	TRAN TUAN HAI	Judge 1: QNI	PHAM LAM GIANG				-
					Judge 2: HCM	BUI van THIEU				-
					Judge 3: DLK	LO THUY NAM				-
					Judge 4: DNI	HOANG van TRANG				-
		Judge 5: HPG	VU MANH DUNG	-						



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 9

TUE 16 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	296	(W81kg)	RED BLUE	NGUYEN THI HUONG VI THI HUE		HNW SLA	RED	WO	
			Referee:			Judge 1: Judge 2:			- -
10	297	(W+81kg)	RED BLUE	le THI THUY QUYNH CA THI HUYEN		NDH HNW	BLUE	RSC	
			Referee: BDH	DANG HIEU HAN		Judge 1: VBF Judge 2: QDI Judge 3: CTO Judge 4: AGG Judge 5: CMU	BUI NGOC KHANH NGUYEN DUY HOANG TRAN PHUOC THO BUI THI HUONG DUONG HUYNH van MUNG		- - - - -
11	309	(M86kg)	RED BLUE	LAI TIEN THINH NGUYEN MANH CUONG		HCM BNH	BLUE	RSC	
			Referee: HNM	DO DUC THANH		Judge 1: CAN Judge 2: HNM Judge 3: PYN Judge 4: QNI Judge 5: TGG	NGUYEN DUC TUAN NGUYEN PHI KHANH PHAM MINH NHUT HUYNH TUAN PHONG DO DINH THONG		- - - - -
12	310	(M92kg)	RED BLUE	TA van THI le HUU DUC		HPG DLK	RED	WP	4:1
			Referee: HNM	NGUYEN van HIEU		Judge 1: HNW Judge 2: QDI Judge 3: BLU Judge 4: HNW Judge 5: QNI	VU NGOC HOANG CUONG TRAN TUAN HAI NGUYEN THI THAM NGUYEN THI CHIEN PHAM LAM GIANG		- - - - -
13	311	(M+92kg)	RED BLUE	NGUYEN QUOC THONG DOAN NGOC MINH HIEU		BDG QDI	BLUE	ABD	
			Referee: HPG	VU MANH DUNG		Judge 1: QNI Judge 2: VBF Judge 3: HCM Judge 4: BDH Judge 5: VBF	HO THI HOANG DUONG PHAM CONG HUNG HO THI THANH THAO DANG HIEU HAN NGUYEN TRAN DUY		- - - - -
14	285	(W45kg)	RED BLUE	PHAM THI DANG VUONG THI HUONG		THA HNW	BLUE	WP	5:0
			Referee: VBF	BUI NGOC KHANH		Judge 1: QNI Judge 2: BDH Judge 3: QDI Judge 4: TGG Judge 5: AGG	HUYNH TUAN PHONG DANG HIEU HAN TRAN TUAN HAI DO DINH THONG BUI THI HUONG DUONG		27:30 27:30 27:30 27:30 27:30
15	286	(W48kg)	RED BLUE	NGUYEN THI THU NHI NGO NGOC LINH CHI		VTU HNW	RED	WP	5:0
			Referee: QNI	HO THI HOANG DUONG		Judge 1: QNI Judge 2: HCM Judge 3: DLK Judge 4: CTO Judge 5: BLU	PHAM LAM GIANG BUI van THIEU LO THUY NAM TRAN PHUOC THO NGUYEN THI THAM		29:28 29:28 30:27 30:27 30:27
16	287	(W50kg)	RED BLUE	DUONG THI HONG NHUNG NGUYEN THI TAM		DNI HNW	BLUE	WP	5:0
			Referee: VBF	BUI NGOC KHANH		Judge 1: HPG Judge 2: PYN Judge 3: VBF Judge 4: QDI Judge 5: TGG	VU MANH DUNG PHAM MINH NHUT PHAM CONG HUNG NGUYEN DUY HOANG DO DINH THONG		26:30 27:29 27:30 26:30 26:30



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 9

TUE 16 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
17	298	(M46kg)	RED BLUE	NGUYEN van TRUC BUI van HOAI NHAN		PYN QDI	BLUE	WP	5:0
			Referee: HNW	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: BDH Judge 2: HNM Judge 3: HCM Judge 4: QNI Judge 5: DNI	BDH HNM HCM QNI DNI	DANG HIEU HAN NGUYEN PHI KHANH BUI THI NHAT le HUYNH TUAN PHONG HOANG van TRANG	27:30 27:30 27:30 27:30 27:30	
18	299	(M48kg)	RED BLUE	NGUYEN LINH PHUNG NGUYEN TRUNG KHAN		QDI QNI	RED	WP	5:0
			Referee: CAN	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: HNM Judge 2: AGG Judge 3: HCM Judge 4: CTO Judge 5: HCM	HNM AGG HCM CTO HCM	NGUYEN van HIEU BUI THI HUONG DUONG HO THI THANH THAO TRAN PHUOC THO NGUYEN QUANG VINH	30:27 30:27 30:27 29:28 30:27	
19	300	(M51kg)	RED BLUE	NGUYEN MINH CUONG NGO CHAU TRUNG TIN		HCM QDI	RED	WP	5:0
			Referee: TGG	DO DINH THONG	Judge 1: HNW Judge 2: QNI Judge 3: VBF Judge 4: DLK Judge 5: BDH	HNW QNI VBF DLK BDH	VU NGOC HOANG CUONG HO THI HOANG DUONG BUI NGOC KHANH LO THUY NAM DANG HIEU HAN	29:28 30:27 30:27 30:27 30:27	
20	301	(M54kg)	RED BLUE	le van CUONG TRAN van AN		QDI HNM	BLUE	WP	5:0
			Referee: BDH	DANG HIEU HAN	Judge 1: QNI Judge 2: HCM Judge 3: BLU Judge 4: CTO Judge 5: HPG	QNI HCM BLU CTO HPG	PHAM LAM GIANG VO le TAM NGUYEN THI THAM TRAN PHUOC THO VU MANH DUNG	27:30 28:29 27:30 28:29 28:29	
21	302	(M57kg)	RED BLUE	NGUYEN van DUONG NGO TUAN ANH		BNH NAN	RED	WP	5:0
			Referee: HNM	NGUYEN van HIEU	Judge 1: HNW Judge 2: HCM Judge 3: VBF Judge 4: TGG Judge 5: CAN	HNW HCM VBF TGG CAN	NGUYEN THI CHIEN NGUYEN QUANG VINH PHAM CONG HUNG DO DINH THONG NGUYEN DUC TUAN	30:27 30:27 30:27 30:27 30:27	
22	303	(M60kg)	RED BLUE	DO NGOC HOAN BUI TRONG THAI		HCM QDI	BLUE	WP	4:1
			Referee: QNI	HUYNH TUAN PHONG	Judge 1: QNI Judge 2: VBF Judge 3: CTO Judge 4: HNM Judge 5: AGG	QNI VBF CTO HNM AGG	HO THI HOANG DUONG BUI NGOC KHANH TRAN PHUOC THO NGUYEN PHI KHANH BUI THI HUONG DUONG	28:29 27:30 29:28 27:30 28:29	
23	304	(M63.5kg)	RED BLUE	NGUYEN HOANG THANG VU THANH DAT		HNM DNI	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1: Judge 2:				- -
24	305	(M67kg)	RED BLUE	DAM NGOC DUC NGUYEN DUC NGOC		BNH HNM	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1: Judge 2:				- -



VBF YOUTH & ELITE STRONG TEAMS CHAMPIONSHIP 2024



Session Results

Session 9

TUE 16 APR 2024

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
25	306	(M71kg)	RED	NGUYEN HUYNH NHAT LINH		HCM			
			BLUE	TRAN DUC THO		QDI	BLUE	RSC	R1
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: BDH	DANG HIEU HAN	9:10		
			Judge 2: HNM	NGUYEN PHI KHANH	8:10				
			Judge 3: DLK	LO THUY NAM	9:10				
Judge 4: DNI	HOANG van TRANG	9:10							
Judge 5: HPG	VU MANH DUNG	-							
26	307	(M75kg)	RED	HOANG THAI NAM		CAN			
			BLUE	BUI PHUOC TUNG		QDI	BLUE	RSC	R2
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: HCM	VO le TAM	18:20		
			Judge 2: HNM	NGUYEN PHI KHANH	18:20				
			Judge 3: BLU	NGUYEN THI THAM	18:20				
Judge 4: VBF	BUI NGOC KHANH	17:20							
Judge 5: TGG	DO DINH THONG	18:20							
27	308	(M80kg)	RED	NGUYEN DUC LONG		QNH	RED	WP	3:2
			BLUE	HA DUY CUONG		QDI			
			Referee: HPG	VU MANH DUNG	Judge 1: HCM	BUI THI NHAT le	29:28		
			Judge 2: HNM	NGUYEN van HIEU	28:29				
			Judge 3: QNI	HUYNH TUAN PHONG	28:29				
Judge 4: BDH	DANG HIEU HAN	30:27							
Judge 5: VBF	PHAM CONG HUNG	30:27							

LEGEND	
ABD	Abandon
WO	Walkover
KO	Knockout
WP	Win on points
Rn	Round number
RSC	Referee Stops Contest

**Medallists by Weight Category****As of MON 13 MAY 2024****After 52 of 52 Events**

Weight Category	Date	Medal	Name	Team Code
(YW45kg)	MON 15 APR	GOLD	HOANG NGOC PHUONG TRINH	TNN
		SILVER	NGUYEN THI KIM TUYEN	HCM
		BRONZE	LUONG HAI ANH	HYN
		BRONZE	PHAM THI MY DUYEN	TGG
(YW48kg)	MON 15 APR	GOLD	NGUYEN THI TUYET MAI	HNW
		SILVER	NGUYEN THI NGOC HUYEN	QDI
		BRONZE	MAI THI LAN	BGG
		BRONZE	TRAN NGUYEN THAO VY	QDI2
(YW50kg)	MON 15 APR	GOLD	SONG THI KIM NGAN	LCI
		SILVER	TRUONG TIEU TINH	HCM
		BRONZE	NGUYEN THI THU HA	NBH
		BRONZE	NGUYEN NGOC ANH	HNW
(YW52kg)	MON 15 APR	GOLD	TRAN THI HOA	THA
		SILVER	LUC THAO THANH	LCI
		BRONZE	DOAN HUYEN VY	QNI
		BRONZE	PHAM THI TAM	TBH
(YW54kg)	MON 15 APR	GOLD	TRAN THI TO NHU	NBH
		SILVER	DO MINH CHAU	TBH
		BRONZE	LUONG THI MAY	SLA
		BRONZE	le NGUYEN TUYET NHI	VTU
(YW57kg)	MON 15 APR	GOLD	VU THI THOM	TBH
		SILVER	BUI THI THU HUONG	NBH
		BRONZE	BUI THI THUY	HBH
		BRONZE	DUONG THI HONG PHUONG	HNW
(YW63kg)	MON 15 APR	GOLD	HOANG THUY LINH	HNW
		SILVER	BUI THI HONG SINH	HBH
		BRONZE	NGUYEN KHANH LY	HYN
		BRONZE	NGUYEN THI KHA MY	HCM
(YW66kg)	MON 15 APR	GOLD	NGUYEN NGOC KHANH LINH	TBH
		SILVER	NGUYEN le BAO THY	QDI
		BRONZE	NGUYEN THI PHUONG LINH	BDG
(YW70kg)	MON 15 APR	GOLD	DAM ANH TUYET	HNW
		SILVER	DUONG HUONG GIANG	NBH
		BRONZE	TRAN NHU Y	CTO
		BRONZE	NGUYEN MONG CAM	TNH
(YW81kg)	MON 15 APR	GOLD	TRAN THANH TUYEN	CTO
(YW+81kg)	MON 15 APR	GOLD	TAN THI NGA	LCI
		SILVER	TRAN THI KIEU VI	CMU
		BRONZE	NGUYEN TUONG VY	CTO
(YM46kg)	MON 15 APR	GOLD	NGUYEN TIEN HUU	DNI
		SILVER	le HOANG PHUC	KHA
		BRONZE	TRAN QUOC KHAI	BLU
(YM48kg)	MON 15 APR	GOLD	BUI NGOC THAI	QDI
		SILVER	NGUYEN CHI DUC	HCM
		BRONZE	DINH MINH TUAN	CTO
		BRONZE	HUYNH NHAT KHANG	KHA
(YM51kg)	MON 15 APR	GOLD	DINH THUAN	DNG
		SILVER	NGUYEN THINH DUC	HCM
		BRONZE	HUYNH DUC DUNG	BDG
		BRONZE	LUONG PHUC HUY	CAN
(YM54kg)	MON 15 APR	GOLD	NGUYEN QUANG VINH	HNM
		SILVER	LU BAO ANH	QDI
		BRONZE	TRAN CHI NGUYEN	DNI

**Medallists by Weight Category****As of MON 13 MAY 2024**

Weight Category	Date	Medal	Name	Team Code
(YM57kg)	MON 15 APR	GOLD	HA TIEN THANH	DLK
		SILVER	DANG DUY NHAT TRUONG	BDH
		BRONZE	TRAN VINH HUNG	QDI
		BRONZE	DO CHAN HUNG	HCM
(YM60kg)	MON 15 APR	GOLD	NGUYEN VIET NAM	BDH
		SILVER	le THANH LONG	HNM
		BRONZE	DANG KIM TRONG	BNH
		BRONZE	NGUYEN TRUONG THO	BPC
(YM63.5kg)	MON 15 APR	GOLD	NGO MINH THONG	DLK
		SILVER	NGUYEN DAI LOI	BDH
		BRONZE	NGUYEN QUANG DUNG	HNM
		BRONZE	BUI THIEN PHU	QNH
(YM67kg)	MON 15 APR	GOLD	le THANH DAT	NAN
		SILVER	NGUYEN VIET CUONG	BDH
		BRONZE	NGUYEN THANH NHAN	DLK
(YM71kg)	MON 15 APR	GOLD	LUONG GIA THINH	CAN
		SILVER	BUI LONG KHANH	HNM
		BRONZE	TRAN GIA HUY	HCM
		BRONZE	van TAN VIET	DLK
(YM75kg)	MON 15 APR	GOLD	THAI BA HUNG	NAN
		SILVER	NGUYEN THANH HA	QDI
		BRONZE	HOANG DUY HUNG	BGG
		BRONZE	MA DAI PHUC	VTU
(YM80kg)	MON 15 APR	GOLD	PHAM DANG LUU	LCI
		SILVER	NGUYEN van CAM	QDI
		BRONZE	NGUYEN le THANH TAI	TGG
		BRONZE	TRUONG GIA KHAI	DNI
(YM86kg)	MON 15 APR	GOLD	NGUYEN GIA MINH	QDI
		SILVER	NGUYEN MANH TRUONG	CAN
		BRONZE	NGUYEN TRIEU VY	BLU
		BRONZE	le van MAN	QNI
(YM92kg)	MON 15 APR	GOLD	NGUYEN DUY QUANG	BNH2
		SILVER	DOAN CANH KY	QNH
		BRONZE	TRAN HUY HOANG	TNN
		BRONZE	NGUYEN van THUY	TNN2
(YM+92kg)	MON 15 APR	GOLD	VU DUY MINH	BNH
		SILVER	DINH van BINH	HDG
		BRONZE	BUI DOAN QUANG HUY	BGG
(W45kg)	TUE 16 APR	GOLD	VUONG THI HUONG	HNW
		SILVER	PHAM THI DANG	THA
		BRONZE	NGUYEN THI NHAT le	DLK
		BRONZE	NGUYEN THI HONG NHUNG	QDI
(W48kg)	TUE 16 APR	GOLD	NGUYEN THI THU NHI	VTU
		SILVER	NGO NGOC LINH CHI	HNW
		BRONZE	NGUYEN THI THU PHUONG	DNI
		BRONZE	HO THI THANH NHAN	HCM
(W50kg)	TUE 16 APR	GOLD	NGUYEN THI TAM	HNW
		SILVER	DUONG THI HONG NHUNG	DNI
		BRONZE	le HAI AU	AGG
		BRONZE	TRAN THI KIEU OANH	AGG2
(W52kg)	TUE 16 APR	GOLD	NGUYEN THANH THI	HCM
		SILVER	TRAN THI MY TAM	HNW
		BRONZE	TRAN THI MY le	QNI
		BRONZE	MAI THAO LY	AGG

**Medallists by Weight Category****As of MON 13 MAY 2024**

Weight Category	Date	Medal	Name	Team Code
(W54kg)	TUE 16 APR	GOLD	NGUYEN THI KIM SANG	AGG
		SILVER	DO THI THUY	HNW
		BRONZE	HUYNH THI VU DUYEN	QNI
		BRONZE	VU THI MINH TRANG	BDG
(W57kg)	TUE 16 APR	GOLD	NGO THI MAI CHUC	HNW
		SILVER	HUYNH THI NHU Y	AGG
		BRONZE	NGUYEN THI KIM YEN	VTU
		BRONZE	QUANG THI NHUNG	SLA
(W60kg)	TUE 16 APR	GOLD	HA THI LINH	HNW
		SILVER	CHUNG THUY MY AN	QDI
		BRONZE	DINH THI CHAU	QNI
		BRONZE	QUANG THI PHONG	SLA
(W63kg)	TUE 16 APR	GOLD	LUONG THI NGOAN	AGG
		SILVER	BAN THI KIEU	TNN
		BRONZE	LUONG ANH TUYET	SLA
		BRONZE	TRAN THI TUYET TRAN	TGG
(W66kg)	TUE 16 APR	GOLD	NGUYEN THU TRANG	HNW
		SILVER	NGUYEN THI HOANG TUYET	HYN
		BRONZE	BUI THI THANH HOA	TNN
		BRONZE	NGUYEN THI NGOC MAI	THA
(W70kg)	TUE 16 APR	GOLD	NGUYEN THI THUY HANG	HNW
		SILVER	NGUYEN THI THUY HANG	BDH
		BRONZE	la THI van	SLA
		BRONZE	DANG THI THUY KIEU	DLK
(W75kg)	TUE 16 APR	GOLD	LUU DIEM QUYNH	HNW
		SILVER	BUI THI THUY LINH	HBH
		BRONZE	TRAN MY CHI	BLU
		BRONZE	le THU HOAI	HNW2
(W81kg)	TUE 16 APR	GOLD	NGUYEN THI HUONG	HNW
		SILVER	VI THI HUE	SLA
		BRONZE	HOANG NGOC MAI KHANH	HYN
		BRONZE	BUI THI HONG TUOI	TGG
(W+81kg)	TUE 16 APR	GOLD	CA THI HUYEN	HNW
		SILVER	le THI THUY QUYNH	NDH
		BRONZE	NGUYEN THI PHUONG HOAI	BDG
		BRONZE	NGUYEN GIA HAN	BDG2
(M46kg)	TUE 16 APR	GOLD	BUI van HOAI NHAN	QDI
		SILVER	NGUYEN van TRUC	PYN
		BRONZE	SAM MINH PHAT	VTU
		BRONZE	le HOAI VU	QDI2
(M48kg)	TUE 16 APR	GOLD	NGUYEN LINH PHUNG	QDI
		SILVER	NGUYEN TRUNG KHAN	QNI
		BRONZE	NGUYEN TAN TRONG	HCM
		BRONZE	DINH van SAI	DNG
(M51kg)	TUE 16 APR	GOLD	NGUYEN MINH CUONG	HCM
		SILVER	NGO CHAU TRUNG TIN	QDI
		BRONZE	TRAN QUANG HIEN	PYN
		BRONZE	NGUYEN TIEN PHONG	QDI2
(M54kg)	TUE 16 APR	GOLD	TRAN van AN	HNM
		SILVER	le van CUONG	QDI
		BRONZE	le van HIEN	HCM
		BRONZE	NGUYEN DAI CAT	QBH
(M57kg)	TUE 16 APR	GOLD	NGUYEN van DUONG	BNH
		SILVER	NGO TUAN ANH	NAN
		BRONZE	HUYNH MINH TUAN	QDI
		BRONZE	NGUYEN PHI THOAN	QDI2

**Medallists by Weight Category****As of MON 13 MAY 2024**

Weight Category	Date	Medal	Name	Team Code
(M60kg)	TUE 16 APR	GOLD	BUI TRONG THAI	QDI
		SILVER	DO NGOC HOAN	HCM
		BRONZE	BUI VIET HOANG	HNM
		BRONZE	BUI CONG DANH LOI	DNG
(M63.5kg)	TUE 16 APR	GOLD	VU THANH DAT	DNI
		SILVER	NGUYEN HOANG THANG	HNM
		BRONZE	HUYNH TAN VU	QDI
		BRONZE	PHAM TRAN MINH TRI	BDG
(M67kg)	TUE 16 APR	GOLD	NGUYEN DUC NGOC	HNM
		SILVER	DAM NGOC DUC	BNH
		BRONZE	NGUYEN van CHUNG	HCM
		BRONZE	KHA TRUNG NGUYEN	DLK
(M71kg)	TUE 16 APR	GOLD	TRAN DUC THO	QDI
		SILVER	NGUYEN HUYNH NHAT LINH	HCM
		BRONZE	NGUYEN DUC HAU	BDH
		BRONZE	VU DUY TIEP	HNM
(M75kg)	TUE 16 APR	GOLD	BUI PHUOC TUNG	QDI
		SILVER	HOANG THAI NAM	CAN
		BRONZE	NGUYEN NGOC HAI	BDG
		BRONZE	TRAN TUAN ANH	DNI
(M80kg)	TUE 16 APR	GOLD	NGUYEN DUC LONG	QNH
		SILVER	HA DUY CUONG	QDI
		BRONZE	BUI NGOC PHUONG	HPG
		BRONZE	LUU NHAN NGHIA	KHA
(M86kg)	TUE 16 APR	GOLD	NGUYEN MANH CUONG	BNH
		SILVER	LAI TIEN THINH	HCM
		BRONZE	NGUYEN DAI VIET	HNM
		BRONZE	NGUYEN NGOC HUY	BDG
(M92kg)	TUE 16 APR	GOLD	TA van THI	HPG
		SILVER	le HUU DUC	DLK
		BRONZE	NGUYEN DUY UYN	NAN
		BRONZE	LUONG van TOAN	CAN
(M+92kg)	TUE 16 APR	GOLD	DOAN NGOC MINH HIEU	QDI
		SILVER	NGUYEN QUOC THONG	BDG
		BRONZE	NGUYEN TUNG ANH	HCM
		BRONZE	NGUYEN van DIEP	BNH2

NOTES

Sorting order for ranked 3rd: from semifinals, first, loser against the gold medallist, second, loser against the silver medallist.